Su Cô Thích Nữ Giới Hương (Phạm Thị Ngọc Dung) sinh năm 1963 tại Bình Tuy và xuất gia năm 15 tuổi. Su cô đã tu học tại Ấn Độ 10 năm và năm 2003, tốt nghiệp Tiến sĩ Phật học tại Trường Đại Học Delhi, Ấn Độ.

Su cô thích làm thơ, viết văn và trâm tu về pháp. Su cô cũng là tác giả, dịch giả của các sách:
- *Buddhisattva and Sunyata in the Early and Developed Buddhist Traditions*
- Bồ tát và Tánh không trong Kinh điển Pali và Đại thừa
- *Ban Mai Xử Án* (3 tập)
- Vân Nai – Chế độ Nơi Phật Giáo
- Xa Lối Của Đức Phật
- Gửi Y Tầm Bao và Năm Giới
- Vòng Luan Hội
- Hoa Tuyết Milwaukee
- Luân Hội trong Làng Kính Láng Nghiêm
- Nghi Thục Hội Niệm Cầu Siêu
- Nữ Tu và Tứ Nhân Hoa Kỳ (2 tập)
- Quan Âm Quảng Trần
Thích Nữ Giái Hướng
Biên dịch

SEN NỮ
CHỌN TỬ TỪ TỪ

NHÀ XUẤT BẢN TÔNG HỢP - 2010
Địa Chỉ Liên Lạc:
TƯ SÁCH BÀO ANH LẠC
Hướng Sen Buddhist Temple
24615 Fir Ave., Moreno Valley,
CA-92553, USA
Tel: 951 601 9659
Web: www.chuahuongsen.com
Email: thichnugioihuong@yahoo.com
# MỤC LỤC

<table>
<thead>
<tr>
<th>Trạng thái</th>
<th>Tên sách</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>Lời đầu</td>
<td>................................................................. 7</td>
</tr>
<tr>
<td>Thiền Sinh Phân Đối Án Tù Hình – Kobutsu Malone</td>
<td>.......................... 9</td>
</tr>
<tr>
<td>Quán Sổ Tức - Henry Mathews</td>
<td>.................................................. 11</td>
</tr>
<tr>
<td>Ác Cảm – William Graham</td>
<td>.................................................. 16</td>
</tr>
<tr>
<td>Sư Giả Hòa Bình – Jarvis Masters</td>
<td>.................................................. 21</td>
</tr>
<tr>
<td>Thiền tại New York – Thomas Haney</td>
<td>.................................................. 27</td>
</tr>
<tr>
<td>Đền với Thiền – Thomas Haney</td>
<td>.................................................. 32</td>
</tr>
<tr>
<td>Buddy Ed của Tôi – Steven W. Hawkins</td>
<td>.................................................. 40</td>
</tr>
<tr>
<td>Công Việc của Chúng tôi là Kể Chuyện - Helen Prejean</td>
<td>.... 45</td>
</tr>
<tr>
<td>Trải Trị Liệu: - Robin Casarjian</td>
<td>.................................................. 47</td>
</tr>
<tr>
<td>Thọ Giới tại Nhà Tù Sing Sing – E-kun Liz Potter</td>
<td>........ 57</td>
</tr>
<tr>
<td>Những Bức Thư – Daniel</td>
<td>.................................................. 59</td>
</tr>
<tr>
<td>Tạp Thiền trong Tù – Kobutsu Malone</td>
<td>.................................................. 65</td>
</tr>
<tr>
<td>Phòng Vận Nguời Tù Tù – Jean Crume</td>
<td>.................................................. 71</td>
</tr>
<tr>
<td>Tù Hình: Giấy Phút Cuối Cùng - Kobutsu Malone</td>
<td>......... 77</td>
</tr>
<tr>
<td>Chuyến Hành Hương Ngược Tù Tù - Kobutsu Malone và Dakota Rowland</td>
<td>.................................................. 92</td>
</tr>
<tr>
<td>Dịch giả</td>
<td>.................................................. 119</td>
</tr>
</tbody>
</table>
LỜI ĐẦU

Hội Thiền Dân Thân (The Engaged Zen Foundation) là một tổ chức thành lập với mục tiêu hướng dẫn phương pháp thiền trong nhà tù để giúp các tù nhân làm chủ tâm mình và phát huy những khía cạnh tốt đẹp của cuộc sống trong hiện tại và sau khi ra khỏi tù. Với sự nỗ lực của chính bản thân, tù nhân sẽ trở lại xã hội với tâm hồn kỷ luật, kiên nhẫn, không bảo hành và giàu lòng tư bi.

Sau nhiều năm, Hội Thiền Dân Thân đã mở rộng tầm hoạt động, hướng về những vấn đề rộng lớn hơn như quyền lợi con người và cộng bằng xã hội, v.v… Hoạt động của hội là trợ giúp mọi tù nhân trên căn bản của “tùy trường hợp” và phần lớn những nỗ lực của hội diễn ra trong âm thầm và ít người biết đến. Hội Thiền Dân Thân như là một động năng khuyến khích các chương trình cải cách trong hệ thống nhà tù như đề nghị xóa án tử hình thay bằng án chung thân không án xá hoặc án xá.

Được sự cho phép của Thương tòa Kobutsu Malone - Trang chủ Hội Thiền Dân Thân, cô Robin Casarjian và các tác giả khác, tôi xin phỏng dịch một số bài viết trên các trang web www.engaged-zen.org/articles/Kobutsu_Death_Row_Practice.html;
www.lionheart.org với mục đích giới thiệu với các độc giả thấy hình ảnh các tù nhân nỗ lực hướng đến đổi sống tâm linh phong phú bằng phương pháp thiền Phật giáo với sự hỗ trợ nhiệt tình của chú tôn đức tăng ni Phật tử hay cu sĩ tinh nguyên. Xin thành tâm tri ân công đức thiện nguyện dấn thân của chú Tôn đức tăng ni và quý Phật tử trong sự nghiệp hoằng pháp tại chốn lao tù này, tựa như giúp cho những búp sen tâm no nơi chốn tù tù. Đó là tựa đề của tác phẩm chuyển ngữ này “Sen Nở Chốn Tù Tù”.


Thành kính tri ân tất cả.

Chùa Hương Sen, 18/03/2010
Thích nữ Giới Hương
THIỀN SINH
PHẢN ĐỐI ÁN TỪ HÌNH
(Kobutsu Malone)

Đứng trên quan điểm của một tu sĩ thiền tôn giáo, tôi chống đối án tử hình, chống đối tất cả sự giết hại cũng như tất cả sự hình thức áp đặt sự khốn khổ đầu lên bất cứ một chúng sinh nào, dù đó là hành động của cá nhân hay của một nhóm, một quốc gia. Sự chống đối này dựa trên sự chọn lựa của cá nhân tôi. Điều này không lệ thuộc vào sự chỉ định của một lợi dấy trong kinh điển, giáo điều, sự áp bức hoặc do sự chỉ định của bè tren nào cả. Sự chống đối là bốn phần của tôi, khả năng đối kháng của tôi. Chính tôi là người đã quyết định “tôi là ai” một cách sáng suốt và quyết đoán, tôi không phải là người bị bảo “phải là tôi”. Tôi đã quyết định cho chính mình tuân giữ Giới luật thứ nhất của Đạo Phật:

“Kính trọng và thương yêu tất cả mang sống, tôi nguyen không bảo động và không sát hại bất cứ sinh mạng nào”.

Các giới luật trong truyền thống Phật giáo không phải là những mệnh lệnh. Giới chỉ nên lên những gì chúng ta nên hay không nên làm. Tôi quyết định giữ
giới luật này dựa trên kinh nghiệm của cuộc sống, sự nhận thức về thực tại và sự quyết định đồng góp làm đẹp cho xã hội hơn bằng các sự không gây sự khổ đau cho kẻ khác.

Tôi nghĩ rằng thiên là một truyền thống rất đơn thuần, không giáo điều, không mệnh lệnh, không quyền uy, trên chì là bầu trời bao la…

***
QUÁN SỔ TỨC
(Henry Mathews)


Nhiều người cho rằng năm muối năm là một khoảng thời gian dài. Nhiều người đi tìm câu mạnh đät tâm linh trọn cuộc đời mà rốt cuộc không tìm được gì. Tôi nghĩ rằng tôi vô cùng may mắn, chỉ có năm muối năm tìm kiếm mà được gặp pháp môn thích hợp - thực tập thiên quán.

Khi tôi còn nhỏ, lớn lên trên những đường phố trong khu Harlem, tôi may mắn đọc được quyển “Đạt Lành” của Pearl Buck. Quyển sách đó đã để lại một ấn tượng sâu sắc, khiến tôi có thể khơi dậy sự kính trọng và thích thú đối với nền văn hóa Đông phương. Suốt cả cuộc đời, sự thích thú ấy vẫn tồn tại – thậm chí từ tài ba “Charlie Chan”; cú đà tuyệt vời của Bruce Lee và tắt cả phim ảnh võ hiệp – không phải chỉ là sự giải trí. Những lời dạy căn bản của Khổng Tự, Lão Tự và Đức Phật đã dần dần đi sâu vào tâm khám tới. Tôi chỉ có thể đọc
nhưng chưa hề hiểu sâu thấm sâu của những lời dạy đó. Nếu tôi có thể thực hành những lời dạy đó, có lẽ hiện nay tôi đã không phải vào tù. Nhưng quá khứ là quá khứ, cái gì đã xảy ra thì đã xảy ra!

Hiện nay, tôi đang ở đây, trong hiện tại và bây giờ, phẩm chất của giây phút hiện tại, là yếu tố xác định để hướng dẫn cuộc đời tôi. Bị giam trong tù, đặc biệt là bị giam lâu như tôi, đã không phải là chuyện dễ dàng. Sự tu tội đã làm hao mòn thể xác và tinh thần tôi. Tôi ngữ nhiên là tôi vẫn còn sống và giữ được một vài mục tiêu của cuộc sống hơn mươi chín năm đang đặc. Tôi nghĩ rằng (nghĩ) quá khứ (của tôi) đã đơn giản cho tôi đến việc thực tập tâm linh này. Sự thực tập là để hoi thở, chỉ đơn giản như vậy!

Lần đầu tiên tôi gặp Thương tòa Kobutsu Shindo Kevin Malone. Thấy gọi cho tôi hình ảnh nhân vật Jake Lamotta trong phim Raging Bull. Dáng người thấp và béo ngang tròn như thân cây Redwood. Tôi không có hân hận hoặc vui sướng được biết thấy Kobutsu trong lần gặp gần ngay tại “nhà kho người” (trại tù) nổi tiếng “Trung Tâm Cải Tạo Sing Sing”. Lần đầu tiên tôi gặp thấy là tại nhà thương của Trung tâm. Lức đó tôi đang có mặt tại nhà thương để tham dự một chương trình cho tù nhân. Trong khoảng giờ giải lao ngắn, tôi bước ra khỏi phòng để thở giãn đôi chân, đồng thời hít thở ít nhưng khí trong lành cho đỡ buồn ngủ. Trong khi đi thong thả, tôi nhìn vào những


Lần kế, tôi thấy thấy Kobutsu và E-Kun ngồi với bạn tù (sau này tôi mới biết đó là toa thiền). Khi tôi đang đi đến Thư viện Luật pháp của nhà tù để tìm hiểu một vài vấn đề thì gặp họ đang ngồi đó, ngồi trong sự tĩnh lặng tuyệt vời. Tôi đứng bên cạnh cửa và nhìn vào trong đúng kho ảnh muối phũt. Người nào hay toa thiền, chánh niệm an trú hiện tại sẽ hiểu được sự tĩnh lặng bình an và lực lượng mạnh mẽ mà sức định toa ra khắp không gian. Mặc dù tôi đứng ngoài phòng,
nhưng tôi lại nhận thức rõ trong tâm rằng tôi đang ở trong vòng tham dự sự thực tập tọa thiên. Tôi vẫn chưa dám bước vào những trong đang tôi biế rở tôi đang tìm cách bước vào.

Tôi tiếp tục đi đến thư viện nhưng tôi biết sự tìm kiếm thực sự của tôi không phải tìm trong một quyền sách luật pháp hay trong thư viện mà là ở trong gian phòng với nhóm tu tập đó. Tôi hỏi các người bạn và cuối cùng ước biết được thời gian và địa điểm mà nhóm tu thiên tu tập. Khi đó, nhóm tu thiên đã đối đến một gian phòng lớn và sạch sẽ hơn dưới hầm của Giáo đường của nhà tù. Tôi không biết là mình đang gặp gỡ Phát giáo hay là nhóm Gypsy (nhóm dân tộc thiểu số Châu Âu trong thời Trung cổ)?

Lần đầu tiên tôi bước vào thiên đường, cảm tưởng “xa lạ” mà tôi đang có trong đầu, tự nhiên biến mất, thay vào đó là một sự chào mừng thân mật và âm áp của những người trong nhóm. Thay Kobutsu dẫn tôi ra một bench đối vào ba phật, giải thích về nghi lễ và tọa thiên cho tôi nghe. Qua sự hướng dẫn ngắn ngủi đó, tôi bắt đầu thực tập đệm hoi thơ. Từ đó, tôi thường ngồi tọa thiên bất cứ lúc nào thuận tiện, hoặc là trong nhóm, hoặc là một mình. Những đồng bạn tu tập tọa thiên đều biết rằng đây không phải là điều dễ dàng. Nhiều lúc tôi không thể để quá “hai”, hoặc trở thành hợp nhất với sự đau đớn thể xác mà tôi phải chịu đựng, nhưng cũng có những lúc quý báu, khi đang tỉnh

SEN NỘ CHỌN TỪ TỪ
tòa, hành giả quên mặt chính mình và chỉ ngời yên một cách đơn thuận. Đây là thành quả của thiện.

Ở đây không đủ chỗ để tôi ghi ra tên họ của tất cả những anh nhân đã giúp đỡ cho sự tồn tại của thiền đường Dharma Song trong trải tù Sing Sing. Quy vị sẽ không bị lẫn quên. Tướng tòa Eido Sotai Shimano, nguyên Ngài luôn được thành công trong sự nghiệp hoằng Pháp. Thương tòa Kobutsu Shindo và E-Kun Liz Porter, nếu không có sự nỗ lực và quan tâm của các Ngài,ắt sẽ không có thiền đường Dharma Song. Những lớp Giáo Lý Phát Pháp vào sáng chủ nhật của sư cô Saman Sodo khiến cho tất cả tù nhân đều phấn khởi…

Xin thành kính tri ân.

***
ÁC CẢM
(William Graham)

Scott là một người Tình nguyện đến thiên đường Dharma Song mỗi tuần một lần, đôi khi hai lần. Tôi là một người tù tham dự vào chương trình tự thiền với mục đích phát triển tâm linh. Scott là người Mỹ trắng, còn tôi Mỹ đen. Công nghiệp đã đưa chúng tôi đến với nhau trong sự bất động. Ça hai chúng tôi đều không có sự lựa chọn.

Hai chúng tôi thực tập tham gia thiền trong thiên đường dưới từng hầm của giáo đường trong trại tù Sing Sing. Cho đến hôm nay, Scott là người da trăng độc nhất mà tôi thân thiết nhất không phải là một sự xã giao hời hợt.

Khi tôi mới gặp Scott, tôi không xem anh ta như một cá nhân hoặc như một con người. Tôi xem anh ta như một con quỷ, thành phần của một chúng tội và một hàng người đã tàn nhẫn với chúng tội để đến và gây sự đau khổ cho chính bản thân tôi. Tôi không cho anh ta một cơ hội để trình bày về con người thật của mình.

Người da trắng đã gây cho tôi rất nhiều phiền muôn cho nên tôi đã có thành kiến và dường như cho anh những gì mà tôi đã nhận thức về những người da trắng
mà tôi α kinh nghi êm. Tôi thấy Scott có vẻ ta đây, ngao mạn và hông hách. Anh ta làm ra vẻ cao quý mà tôi thấy được qua màu da kiêu sa của anh.

Trước kia, tôi đã gặp nhiều người da trắng với thái độ hông hách và Scott hình như là một trong bốn họ. Thái độ hông hách mà tôi đế cảm luôn luôn gây cho tôi ấn tượng là người da trắng của anh ta đây, ngao mạn và hống hách. Anh ta làm ra vẻ cao quý mà tôi thấy đọc qua màu da kiêu sa của anh.

Trước kia, tôi đã gặp nhiều người da trắng với thái độ hông hách và Scott hình như là một trong bốn họ. Thái độ hông hách mà tôi đế cảm luôn luôn gây cho tôi ấn tượng là người da trắng của anh ta đây, ngao mạn và hống hách. Anh ta làm ra vẻ cao quý mà tôi thấy đọc qua màu da kiêu sa của anh.


Một buổi tối, mọi việc bùng nổ. Tôi đố, thấy Kobutsu không thể đến nhà tù và Scott được cử làm người hướng dẫn. Hôm đó, tôi ngồi làm chỗ hai lần mà không biết.

Lần thứ nhất, trước khi buổi tòa thiền bất đầu. Tôi


Scott đi vào trong thiền đường, bắt đến lên và trình bày cho mọi người nghe rằng anh ta không thấu sự


Một tuần sau khi sự việc xảy ra, tôi trình bày cho thầy Kobutsu về sự việc này. Thầy nói thầy có biết về việc này và đã liên lạc với Scott. Thầy nói rằng cả hai chúng tôi đều có lỗi và chính thầy cũng có lỗi là
không loan báo trước với mọi người về việc để Scott thay mặt trong lúc thấy vàng. Thấy lại nói sự cải cơ có thể là cơ hội cho hai chúng tôi quen biết nhau và chúng tôi có thể viết ra về những gì đã xây ra.

Khi Scott trở lại, anh ta và tôi bắt đầu tìm hiểu về vấn đề đã xảy ra giữa chúng tôi. Trong thời gian này, Scott trở thành người Mỹ trong đến nhất mà tôi từng quen biết. Tôi vui mừng vì nhờ sự tranh cải mà chúng tôi bắt đầu thay đổi thái độ của chúng tôi đối với nhau. Điều này đem đến sự động tình, kính trọng, tình thương và lo lắng mà chúng tôi chưa bao giờ cảm nhận trước đó. Điều này giúp cho chúng tôi điều chỉnh lại quan điểm và chia sẻ với nhau mà không có một sự oán hận hay ghen ghét nữa.

Tôi bắt đầu hiểu rõ ý nghĩa của câu “Sự sâu xa không thể so sánh và sự vị thế thì nó nghiêm”. Những gì đã xảy ra giữa Scott và tôi thật sâu xa. Từ sự cải cơ độ, tôi học được rằng khi chúng ta cầu thô thông với nhau về cảm nghĩ và cảm xúc, chúng ta có thể vượt qua sự bức bực và bất đồng. Xuyên qua sự xóa tan những giọt nước và nhận thức về vấn đề đang xảy ra, cánh cửa của trí tuệ siêu việt sẽ mở ra cho tất cả chúng ta.

***
Khi tôi thức dậy lúc sáng sớm, tôi có gangs tương tương tôi là một sư giải hòa bình đang ở trong một khu xóm đông loạn. Tôi hôm qua, một xã lìm trong bên cạnh tôi vừa có một tù nhân mới vào. Hắn gào thét suốt đêm. Mạch dĩ tiếng gào thét của hắn quyến vào giấc ngủ say của tôi, tôi nhất định không thức dậy, xem giởng như mọi đêm khác.

Lúc này, ánh sáng bình minh bất đầu ló dạng qua cửa sổ đối diện xã lìm của tôi. Tôi im lặng đặt tâm mèm xếp đôi lên nèn tậu lạnh. Người lang giềng moi của tôi lại bắt đầu gào thét: “Tao giệt máy! Tao giệt hết tự bay, đờ chổ đế, nếu tự bay không thả tao ra!”

Tôi có thể thấy trong đầu là anh ta đang lạc những thành sát của xã lìm tạo ra tiếng động. Tôi không biết là mình có thể ngời ảnh tỏa trong khi những tiếng động âm ỉ của sự giận dử của một con người đang vang rền khắp đầy tì. Thấy tôi, Rinpoche, đã có la ấn gửi tôi một bài giảng của thấy, trong đó thấy nhân mạnh để sự an lạc mà thấy kinh nghiệm khi người ta thien ở phi trường, trong lúc chờ những chuyển bay trên lô trình ban rọn.

Ước gì tôi có thể nhớ lại tại sao thấy ấy thích như
vây! Tôi quyết chắc có thể tìm được lời giải đáp ở trong những lời dạy của thầy: không lãng phí thời gian trong việc thực tập thiền quán. Tối thực tập thiền theo lời này. Thường thường tôi có thể nghe tiếng tỏa với những tiếng động bao quanh, thể những không có gì vụ ronden áo lại vừa gần sát bên như tiếng những thanh sát rung chuyển giống như phi cơ phân lực vượt qua bầu khí quyển.

Tôi ngồi được vài phút thì gã ấy kêu với tôi:

"Ê, thông bên kia, cho tao nứa điếu đó đi!"


Tôi ngồi thấy mùi thuốc hút từ một góc xà lim gần đó. Tôi đã quen với sự hút thuốc của những người tu chung quanh. Có những lúc tôi im lặng chấp nhận mùi thuốc là buổi sáng như là hương nhanh của nhà chúa. Mỗi điều thuốc thấp lên, bầu không khí trở nên một bàn thơ đầy hương khói để tôi ngồi thiền niềm hương bạch Phật.

Khi mà bức tường giữa tôi và người kế bên bật đầu rung chuyển như đang có động đất, tôi chẳng muốn kêu hánh dưng lại và bật đầu vào việc tỏa thiền. Nhưng kinase có thể xem đó là một sự khỉ değil. Điều này chỉ biến tôi trở thành đối tượng cho sự gian dũ và sể
đem sự phiền hà cho cả hai chúng tôi. Cho nên tôi đã cố gắng kềm lòng, ngồi trên tấm mền vẫn còn muốn nhắm mắt tạo thiền.

"Ê, thằng kế bên", người bên cạnh tôi lại la lên, động vào tường. "Cho tao xin điều thuốc, hút một vài hơi. Ê, tao biết may đang hút thuốc bên đó. Tao biết may đang nghe tao nói!" Hắn tiếp tục vừa động vào tường, vừa la hét.


"Ê, bạn." Người đó cố gắng giảm bớt âm thanh. "Họ kêu tôi là Bosshog. Tôi chỉ cần hút một điều thuốc. Anh biết không?"

Tôi trả lời: "Tên tôi là Jarvis và tôi chỉ cần yên tĩnh. Anh tin tôi đi, Bosshog, tôi không nói là tôi cần yên tĩnh hon là hiện nay anh đang cần thuốc lá, bởi vì tôi biết thuốc lá đcem cho anh cảm giác thế nào! Nhưng mà động vào tường, anh đã lấy đi phần nào sự tự do của tôi, điều này chẳng hay tí nào, anh biết không?"
“Ok, nhưng mà anh có thể tim cho tôi một điều thuốc không?” Người hỏi lại. “Có trôi làm chúng, tôi cần một điều thuốc từ sáng đến giờ giống như người nghèo trong hòa ngục cần nước đá!”

Tôi cười. Tôi thích cái lố điếu mà anh ta diễn tả - chỉ có người nghèo trong hòa ngục mới cần nước đá giống như thuốc lá. Tôi luôn luôn giữ những vật linh tinh để đánh cho những người tù như Bosshog. Tôi sưu tập tất cả và tiêu thụ hết của, mua xà bông, kem đánh răng và thuốc rể loài rể tiền. Tôi đã thề nguyện làm việc này mười lăm năm trước, khi tôi mới đến San Quentin, đã phải dùng bơ của buổi điểm tâm để thoa vào chỗ da khô của tôi vì không có tiền để mua kem Firming Lotion bôi da.

“Tôi có thể tìm cho anh thuốc rể và giấy váy”. Sau nhiều năm có nhiều “hàng xóm” thuốc đủ loại người, tôi cảm giác rằng anh ta là một trong những thanh niên bị bắt vì đã hút xi ke hoặc vi phạm sự “tha bồng với điều kiện”.

Tôi nói thêm: “Nhưng mà anh phải yên tĩnh và không làm phiền sự bình an của mọi người nữa. Anh có hử với tôi không?”

Anh ta yên lặng một hồi lâu. Đây có nghĩa là Bosshog là người biết giữ lời hứa. Loại người như anh rất hiền: ít người tổ mối đến nào mà biết suy ngẫm đủ trong một giây để được một điều thuốc lá.

Cuối cùng, anh trả lời: “Ô, được. Anh quá thiệt
lần khó tôi, nhưng tôi chấp nhận! Tôi sẽ giữ im lặng, đây là lời hứa.”


Tôi nhìn xung quanh để tìm giấy bọc. Tôi có một quyển Being Peace (Giữ Bình An) của Sư ông Nhật Hạnh mà một người bạn gửi cho. Sau đó, tôi lại nhận được thêm một quyển nữa do nhà sách gửi đến. Tôi ngậm ngùi đếm những trang sách đó bọc thuốc lại, mỗi lần một trang, chắc cũng không sao. Và lại, biết đâu thấy Nhật Hạnh có duyên với anh ta.

«Ê, Boss, anh có sợi dây đó không?»

«Tôi tìm được one số, chắc người tư vưa rồi bỏ lại».  

Anh ta với vàng ném sợi dây đến trước cửa xã lim của tôi. Tôi kéo sợi dây vào, sau khi buộc gói thuốc vào sợi dây, sau đó để Boss kéo nó về.

Anh ta tờ vui mừng: “Ê, cảm ơn! Tôi thiệt cảm ơn điều thuốc này!”

“Không sao. Tôi sẽ gửi thêm cho anh, nghe không?”
Bosshog nói: “Được, tốt lắm!”

Ánh nắng mặt trời xuyên qua cửa sổ đã bắt đầu sáng chói, tôi chẳng còn bao nhiêu thời gian buồn rầu để ngồi thiền, nhưng trong tâm tôi khởi lên một niềm thi thể là tôi đã làm một việc đơn giản như một sứ giả hòa bình. Bosshog im lặng và những người tù khác cũng chẳng rầy rà gì việc anh ta vào ở trong khu này.


Mười tám tháng sau, Bosshog được thả ra khỏi trại tù San Quentin và khỏi sự lệ thuộc vào thuốc rê và Being Peace của tôi. Trước khi anh rời khỏi tù, anh dùng trước xà lim của tôi và chúng tôi cùng nhau đọc “bài thần chủ” của Bosshog, những câu mà anh ta thường than vãn trước khi sập “gào thét”. Chúng tôi luôn bắt đầu hát với nhau với những chữ: “Này bạn, này bạn!” rồi đến, “Nếu chúng ta hòa bình, nếu chúng ta an lạc, chúng ta sẽ mỉm cười và mọi người trong gia đình, trong toàn thể xã hội sẽ được lợi lạc từ sự hòa bình của chúng ta.”
THIÊN TẠI NEW YORK
Yogen Donald Wise
(Hội Elmira Correctional Facility, Elmira NY)


Cuộc hành trình của tôi bắt đầu từ năm 1982 tại Trung tâm Cải tạo Auburn, New York. Lần đầu tiên tôi được biết Phật pháp qua sự giới thiệu của Thường tòa Yoshin Radin, là vị tuyên úy tình nguyện ở trung tâm. Tôi nghĩ rằng tôi luôn luôn là người "tâm linh", nhưng tôi không có nghị lực theo đuổi con đường đó một mình. Qua sự hướng dẫn của Thường tòa Yoshin tôi tìm được một ánh sáng nội tâm mạnh liệt, đưa đến một niềm hân hoan khó tả. Ở Auburn, tôi không vắng mặt trong bất cứ buổi công phu nào và mỗi ngày đều thực tập tòa thiền trong xà lim của mình. Năm 1985, tôi được hàn hạn quy y Tam bạo và thọ giới, trong buổi lễ tôi được cho pháp danh là Yogen, và tòa đê
phát thể suốt đời theo chẩn đức Phật. Sau khi thời giới, cuộc hành trình của tôi bắt đầu mở rộng. Việc này giống như lần đầu tiên nhìn ngắm đóa sen trắng đang nở rộ. Lúc đó, tôi mới bắt đầu nhận thức được năng lực vĩ đại của sự toả thiên. Đột nhiên, tôi thấy hiểu được ý nghĩa ước cầu: “Ngay cả những người mới thực tập toả thiên lần đầu sẽ thấy được nghiệp trường tiểu trù...” Chì trong một buổi toả thiên, chúng ta có thể nhìn được con người thật của mình.

Toả thiên là một việc khó, nhưng trong thời gian dài sẽ đạt được thành quả tốt. Tôi đã được thành quả, sự chuyển đổi quạ là một cái phao tăm linh đa cứu vớt doi tôi. Thiên tông và kinh nghiệm bản thân đã đem đến cho tôi một niềm vui “vinh hằng” mà chỉ bằng cách tìm chính mình trong sự tính lắng. Bằng sự thực tập, chúng ta hiểu về những gì đang diễn biến trong tâm thức của chúng ta. Mỗi người đều có khả năng tính lắng và chế ngự sự thông trĩ của bản ngã trong tâm thức chúng ta. Thực tập thiền quán đòi hỏi phải có sự chuyển chủ sau xa, ngã līa là tập trung nhìn rõ chân diện mục của mình, để được trạng thái an lạc hơn trong cuộc sống và có được một cái nhìn bình tĩnh phổ quát xem người như chính mình. Đây là tri et lý sống của người Phật tử.

Năm 1986, tôi bị di chuyển từ trại tù Auburn đến một trại tù khác, không có chương trình toả thiên ở đây. Ở đó, tôi tiếp tục tự mình tự tập. Sau một thời gian ngắn, tôi cảm tưởng như bắt đầu “mất hứng” lạc
lòng. Không có tù nhân Phật tử ở đó và lúc bấy giờ, tôi cũng chỉ là một hành giả còn non nốt. Tôi nhận thấy, từ ngày tôi xa thầy và các bản đạo đến giờ, hình như tôi đang thiếu thống một người sinh lực cho cuộc sống. Tôi bắt đầu sao lãng việc thực tập, bỏ rơi và không biết phải làm gì cho chính mình. Xuyên qua sự thực tập, chúng ta nhận rõ sự hoạt động của tâm thức. Khi chúng ta không thực tập nữa, tâm thức sẽ quay lại với những tập quán thường nhật của nó.


Nhóm học viên nói chuyện với Kobutsu về Phật giáo, về sự thực tập và kinh nghiệm bàn thành. Thầy là tuyệt vời, dưới sự hướng dẫn của một vị Phật tử thuận thành. Từ nhận lo thực tập phần nội tâm, còn Kobutsu
và E-Kun thì lo việc liên lạc với bên ngoài. Sau khi Kobutsu đến với chúng tôi được ba tháng, chương trình nghỉ lễ thiện đồng Phật giáo bắt đầu. Lúc ban đầu, chúng tôi không có vật dụng gì, ngoại một tấm vải trải phủ lên một cái bàn để làm bàn thờ. Kobutsu mua một tượng Phật nhỏ và chúng tôi đi tìm may ấy tấm mền cũ xếp lại dùng làm toa Thiên. Chúng tôi bắt đầu với khoảng tâm người nhưng đều là những người nhiệt tâm tu tập. Tôi vô cùng vui sướng, rốt cuộc đã có được một chương trình toa Thiên Phật giáo, tôi bèn tháo cái chuông nhỡ trong máy đánh chữ của tôi để làm cái Khánh hay chuông toa Thiên.


Tôi thành tâm cầu nguyện rằng quý sư và những vị tinh nguyện đã giúp đỡ chúng tôi tu tập ở Sing Sing sẽ nhận được quá lành từ tâm lòng vị tha và thương yêu của các ngài. Chúng tôi sẽ tinh thần tu tập để đền đáp công ơn của các ngài. Tôi mong đợi một ngày trở thành một tu sĩ Phật giáo để có thể hoằng pháp phục vụ chúng sanh. Đây là những gì tôi kính mừng ông và nguyen đem cả cuộc đời để phục vụ cho lý tưởng này.

Chân thành kính lễ tất cả.

***
ĐẾN VỚI THIỀN
(Thomas Haney)

Tôi không nhớ là đã từng bao giờ nghĩ tốt về chính mình hoặc là có khi nào mà tôi có cảm tưởng là mình không có vấn đề. Khi còn nhỏ tôi luôn luôn cảm tưởng khác thường. Đến năm tôi mười tuổi, tôi thường có những tự tưởng bạo động và lệch lạc. Từ đó trở đi, tôi thường làm tổn hại người khác và phá hủy đồ vật. Một mặt tôi thích những việc tôi làm. Một mặt tôi lại ghét những gì tôi làm. Tôi bắt đầu nghĩ rằng tôi là hai người khác nhau và bệnh tâm thần. Tôi không biết cách nào chăm sóc những ý tưởng bạo hành và nghĩ rằng tôi sinh ra để làm một người bạo động đáng khinh bỉ.

Tôi đã bị ở tù mười sáu năm. Cũng may, phần lớn thời gian đó, tôi đã bị giam vào một nhà giam đặc biệt có sự tri liệu nội tâm, đồng bộ thảo luận và trong vài năm gần đây, kết hợp với chương trình trợ giúp gồm 12 giai đoạn. Trong việc trợ giúp những tù nhân bình hoan như tôi, trải tù này tương đối đầy đủ tiến nghi và quan tâm tù nhân bình hơn những tù khác. Tôi cảm thấy mang ơn đã được giam trong nhà tù này. Tôi nghĩ rằng tất cả nhà tù nên có những chương trình tự tương tự và thật là hoàn hảo hơn nữa là các ban nên tham gia tu tập các lớp Phật pháp.

Tôi đã làm điều này những vấn chửa đủ. Tôi cảm thấy có những câu hỏi không được giải đáp, hình như còn thiếu thông một cái gì đó. Tôi ti ép tức sự tìm tôi. Trong giai đoạn này, tôi đã đọc Thánh kinh từ đầu đến cuối; tôi nghiên cứu “Một khóa về Thần thông”. Tôi thực hành chương trình Mười hai giai đoạn. Sự tìm tôi đưa tôi đến trường cao đẳng thân học hạm thủ, trong lúc ở tù, tôi lấy được bằng Tiến sĩ Thần học, nghiên cứu về sự nghiên ngập và có văn về 12 giai đoạn. Qua nhiều năm, tôi nhận thấy rằng ý niệm về Thượng đế và linh hồn có thể hiện hữu được lấp với những tổ chức tôn giáo truyền thống. Thế nhưng, tôi luôn luôn tránh né các học thuyết Đông phương vì tôi nghĩ rằng chúng
quá “huyền bí”.


Theo thiên ngã của tôi, có nhiều lý do để tin tưởng những lời Đức Phật dạy. Trong những tôn giáo Tây phương, có nhiều sự huyền bí (phép lạ, ao giác, những câu chuyện khó tin được đem ra làm chứng cứ) hơn là trong Phật giáo. Đức Phật không biểu diễn phép thuật. Bằng cử, trong câu chuyện một người mẹ xin đức Phật cứu sống đứa con đã chết. Đức Phật chỉ cho bà ta biết sự cửu mang phép lạ chỉ đưa đến sự khổ đau; thay vào đó, ngài giúp cho bà ta bằng cách chỉ ra rằng sự chết là luật vô thường phổ biến và hiện nhiên, và nhờ vậy, giảm thiểu nội đau khổ của bà ta. Một lý

Những gì tôi học được từ những tôn giáo Tây phương là tôi đã là một kẻ hạ cấp, xấu xa và tôi lỡ chỉ vị được sanh ra, dom gián như vậy. Tôi được dạy là tôi phải lệ thuộc vào vị nào đó để mãi hơn và có quyền lực hơn tôi, để chánh dứt sự đau khổ của tôi, được cứu rỗi, và sau khi tôi chết tôi sẽ được nhận vào thiên đường. Đối với vài người Ky tọ, bởi vì những hành động của tôi (phẩm pháp), tôi không bao giờ là “toàn thiện”. Tôi bị kết tội phải nhận chịu những sự trừng phạt ghê gớm hay còn tệ hơn nữa, bị đẩy xuống hố ngục đời đời mà không được cứu rỗi.

Thay vì nghe rằng một người xấu như tôi, vì đã có những ý thức bạo động và tôn thường người khác, thay vì nghe rằng một người như tôi chẳng bao giờ sửa đổi được, tôi lại được nghe là tôi có thể thay đổi, giống như đức Phật, một người bình thường mà Ngài đã làm trước kia. Đối với tâm hồn Tây phương của tôi, đây là niềm hy vọng mà tôi tìm kiếm và cần thiết trong cuộc đời này. Mườ giới (thấp thiện) của Phật
giáo cũng tương tự như Mười điều răn, nhưng không có sự hầm doa hóa ngục và sự lên án. Hậu hết tôn giáo nói về việc chúng ta phải làm gì trong đời này cho (quả báo) đời sau. Phất giáo nhận mảnh những gì chúng ta có thể làm để sống cho chính cuộc đời này. Sự tu tập của Phất giáo chỉ cho tôi cách nào để kiểm soát và chăn dung sự bạo động và lêch lạc của tu trưởng bằng cách trì chư và thực tập thiền định.

Tôi thường đặt câu hỏi có phải đường lối giáo dục Đông phương khiến cho đứa trẻ có được những yếu tố phòng về tránh khỏi sự bạo động và thái độ lêch lạc sau khi trưởng thành. Tôi biết rằng nếu tôi hết lòng tri giữ những giới luật và học hỏi truyền thống Phất pháp, sẽ giúp cho tôi giảm thiểu cơ hội “ngựa quen đường cũ.”

Thực tập Phất pháp không phải là một hành trình dễ dàng cho tôi. Thời gian (ngời thiên) dài, dài khi, còn bị đau nhức. Chẳng hạn, tôi không cách nào ngồi kiệt giá được mà tôi phải quỳ để toàn thiện. Khi tôi bất đầu ngồi, chỉ trong vài phút là toàn thân đau nhức. Chị ngồi khoảng hai mươi phút, khi đứng dậy cũng cảm thấy khó khăn, mắt cáu đau bướn, hai đầu gối cũng đỏ, bàn chân và ngón chân như bị vọp bẹ, và đôi khi, hai chân như không ôn sức lực. Tôi thực tập, lúc siêng lúc lười, cũng đã nhiều năm, vậy mà vẫn chẳng tiến bộ gì nhiều. Sau đó, tôi phải thực tập thường xuyên và phải hơn một năm, tôi mới ngồi được thoải mái trong
ba mươi phút.

Về vấn đề tập trung, các bạn có nhớ một quảng cáo đã hỏi: “Liêm máy lần thứ đến điểm trung tâm của một viên kẹo Tootsie Pop?” Trả lời: “1, 2, còp!” Trong toạ thiền, nó là: 1, 2 và tôi đầu tần loạn. Sự tập trung vẫn còn là khẩn lớn nhất của tôi khi tôi ngồi một mình. Điều này có thể phải mất nhiều năm tôi mới buông xuống được tâm tần loạn.

Trong mười sáu năm ở tù, mười hai năm tôi làm cố vấn cho đồng bạn. Những năm qua, tôi cố gắng làm cho các bạn từ hiểu rằng sự chứng mình duy nhất của sự thay đổi là thay đổi hành vi. Hiện nay, tôi đang cố gắng làm cho bạn từ hiểu rằng tất cả vấn đề đều do chúng ta mà ra – tấm và những ý tưởng phát khởi từ tâm. Tôi bảo hỡ là một sự thay đổi về tư tưởng sẽ đẽm đến một sự thay đổi hành vi tốt đẹp hơn.

ta sẽ mất cơ hội tìm hiểu lý do tại sao mà chúng hiện khối. Nếu chúng ta cứ tiếp tục gián dứt chính mình lâu ngày, tâm thức sẽ thay thế sự gián dứt bằng những gì nó thich: những ý trưởng bạo hành lèl lạc. Chúng ta lại sẽ nội gián với chúng và cứ như thế, ý trưởng bạo hành, gián dứt, v.v... liên tục không bao giờ dứt. Đây là vòng xích bảo hành và khó đau của chúng ta. Thay vào đó, chúng ta hãy khám phá lý do mà chúng hiện khối. Điều này sẽ đưa đến trí tuệ và tình thương, thay vì sự gián dứt đối với chính mình.

Tôi thích trầm tư rướng Pháp pháp như sự học tập "hành vi mới" của tôi, để thay thế những hành vi bảo ác cừ. Những gì tôi đang học là làm cách nào thực sự tập hành vi mới. Tôi đang thường thực những "hành vi mới" của tôi và tôi muốn trao nó đến người khác để giúp họ giải tỏa sự khó đau của chính họ. Thật lâu rồi, tôi chưa hề cảm tưởng này về bất cứ sự việc nào, nghỉa là muốn chia sẻ với người khác những vật tranh quỳ. Đây là những lý do mà tôi muốn tu tập và xin được quy y, thọ ngùi giới.

Tôi cũng hy vọng rằng những người khác cũng nên tìm hiểu Phật giáo, bowed vi đức Phật không phải là thanh, cho nên mọi người cũng không cần phải từ bỏ đức tin sẵn có mà cúng không cần phải xã bô những truyền thống Tây phương của mình.

Có những người trong chúng ta đã từng bảo hành, sự giám cắm tư nó sẽ không chấm dứt được vòng xích
của sự bảo hành. Chánh quyền không đem được những sự giúp đỡ mà chúng ta đang cần nhất là chăm dứt sự bảo hành. Chúng ta phải làm sao để cải đổi đường lối tư tưởng của mình. Điều này không phải dễ dàng. Những người bạn tù, nam hay nữ, may mắn sẽ được thả ra trong một ngày nào đó và thực sự muốn “cải đổi” chính mình thì sự tự tập Phất pháp sẽ là một lợi sỏng, một lợi đi dẫn đến sự an toàn và một cuộc sống tốt đẹp hơn.

Đối với những người bạn tù nào không còn nhìn được thế giới bên ngoài nữa (chung thân hay tử hình), thì tôi xin đề nghị thế này: nhà tù có thể giảm giữ thân xác, nhưng họ không thể giảm giữ tâm thức của bạn. Đức Phật hứa rằng có phương pháp để chăm dứt sự khổ đau và điều này đúng với phía trong nhà tù cũng như phía ngoài. Phất pháp sẽ giúp chúng ta sống sót mỗi ngày trong tù.

***
BUDDY ED CỦA TÔI
Steven W. Hawkins


Khi Ed bước qua cảnh cửa phòng tiếp tân, tôi cảm thấy ngại ngùng như bất ngờ lầm tưởng. Đúng đớ là một thanh niên mà người khác có thể tưởng là anh em sanh đôi với tôi: một người đàn ông nhỏ con, thấp người với một khuôn mặt trung trung. Ed đường nét nhìn giống với những gì mà những tờ báo địa phương đã mô tả. Chúng tôi ngồi xuống và bắt đầu cuộc nói chuyện, tôi khám phá ra rằng người bạn mới của tôi tỏa ra một cái gì âm ỉ và quan tâm. Chúng tôi...


Lúc đó, những gia đình đa đặn sống ở miền nam bị nạn kỳ thị chủng tộc không thể mong đợi nhiều trong sự chữa trị. Bệnh viện chỉ chụp quang tuyến phía trước đầu của Ed một lần, không thấy vết nứt bên gối Ed về nhà. Không hề cung cấp một phục vụ “sau khi bị thương” nào.

Ed bị kinh phong cho đến khi anh khoác hở hai muối tuổi và bệnh nhức đầu kinh niên vẫn còn theo đuổi anh ta. Anh ta không có sự thay đổi cá tính nào


Cái chết của Ed đầy mạnh nhiều lý do tại sao tôi
đối kháng án tử hình và tôi ủng hộ cho thi hành án chung thân không ân xá với những đường lối an bình, thông cảm, tha thú, hòa hợp và tìm cách sống trong sự dung hòa với người khác.

***
CÔNG VIỆC CỦA CHÚNG TÔI 
LÀ KỂ CHUYỆN

Helen Prejean

Thông điệp sâu xa nhất của mọi người chúng ta đều là anh chị em. Án từ hình nói với chúng ta rằng “ngoại trù hắn ra, ngoại trù ả ra.”

Nếu chúng ta không giao tiếp với tù tù và thân nhân của nạn nhân, chúng ta sẽ không nghe được tâm sự của họ. Sự thật sẽ giải phóng con người khi họ có cơ hội nghe được nó. Và công tác của chúng ta là nói lên sự thật. Khi chúng ta nghe được những câu chuyện từ tù, người chết cũng bước đi được một bước. Vai trò của công đồng tôn giáo là gần gũi những gì khó gần gũi: tinh thương cho những tù tù và những thân nhân của nạn nhân.

“Hướng dẫn Thiền cho Tuyên ủi trái giam”: là quyển sách hướng dẫn phương cách thực tập thiền Phật giáo trong nhà tù cho tù nhân và những chuyên gia, tuyên ủy hay nhân viên về cải tạo và pháp lý. Thiền là một trong nhiều trường phái của Phật giáo.

Thư từ ngữ được trong sách thiền này lấy từ các ngôn ngữ Sanskrit, Pali, Hoa và Nhật. Chúng tôi sẽ không giải thích ý nghĩa sâu xa của mỗi từ mà chỉ trình bày những ý nghĩa thông thường ờng của chúng.
Hiện nay Phật giáo phát triển mạnh trong các nhà tù Mỹ và khuynh hướng tu thiền này càng ngày càng phổ biến. Chúng tôi tin tưởng rằng quyền sách này sẽ giúp cho tù nhân tự tu tập thiền quán trong khi bị giam cầm và các vị tuyển uy có thể học để hướng dẫn.

Chúng tôi xin được hoan nghênh tiếp nhận những ý kiến và phản ánh từ các vị chuyên gia cải tạo về những kinh nghiệm của họ đối với tù nhân Phật tử. Hội Thiền Dân Thân (The Engaged Zen Foundation) sẽ rất hoan hỷ cung cấp sự trợ giúp về tâm linh cho các trải cải tạo và tù nhân theo từng trường hợp. Xin liên lạc với chúng tôi:

The Engaged Zen Foundation
Post Office: Box 213
Sedgwick, Maine 04676-0213 USA
Tel: (207) 359-2555

***
TRẢI TRÍ LIỆU

Cẩm Nang về Nơi Lực và Tự Do cho Tù Nhân

(Houses of Healing: A Prisoner’s Guide to Inner Power and Freedom)


Tôi càng trở nên phân chán khi tội hướng dân những nhóm tù nhân đã chọn con đường huấn luyện khó khăn để cải thiện tâm tính. Nhiều tù nhân rất muốn thay đổi. Nhiều người không tìm thấy hiệu quả từ việc hướng dân, họ sẵn sàng dùng nhà tù như một sự cảnh tỉnh để họ tự nhủ mình lời làm dâm phác. Tôi đã từng thấy những thành viên của băng đảng sau khi tham dự khóa học Trại Tri Liệu đã không còn hùng thú với băng đảng nữa. Tôi cũng thấy những người rất dễ bạo động không còn chọn sự bạo động khi đương đầu với thử thách. Tôi cũng thấy những người đã bỏ bé con cái bắt đầu thiết lập những mối quan hệ tình cảm, biệt cả làm soc gia đình. Đây là một điều may mắn cho những người hướng dân chương trình chuyển hóa tù nhân.

Khóa huấn luyện cơ bản này chú ý là cho tật cả những người liên quan đến việc cải tạo trong hệ thống nhà tù như: tâm lý gia, chuyên viên xã hội, trị liệu vật lý, sức khoẻ tinh thần, có vấn về làm dụng ma túy và cả giới tình sâm. Tất cả những chuyên gia sau khi suy nghiệm đã cho biết rằng họ sẽ giới thiệu chương trình này đến cho những người khác.

Chương trình Trại Trí Liệu đương đầu trực tiếp với nguyên nhân của tội ác, bảo hàn, nghiêm ngặt và cung cấp một đường lối thực hiện cho sự trưởng thành tâm lý trực tiếp cho các nam nữ tù nhân. Chương trình trợ giúp tù nhân bằng cách trình bày các vấn đề như sự đau khổ lúc trẻ thơ, sự bị thương, kiểm soát sự nóng
giản, đối diện với hậu quả của tội ác; chương ñình cùng cung cấp những phương pháp đối trị sữa lo âu, những đường lối thích ứng tự nhiên và liên hệ sau xạ với sự cần thiết của lòng tha thứ cho mình và người khác, bởi đường lòng cảm thông, trường thành sự xúc động và tâm linh.

Công tác nhà tù của tôi bắt đầu năm 1988 khi tôi được mời đến để thuyết minh vài lần về chủ đề Tha thứ. Buổi sáng hôm đó, khi tôi lái xe đến nhà tù, tôi phân vân không biết có được mấy người tinh nguyện đến tham gia buổi giảng này. Lúc đó, số tù nhân ở MCI-Gardner là 700 người và khi tôi đến giảng đường thì đã có 120 tù nhân đăng chào tôi khai mạc.

Tôi cảm thấy rất cảm động với sự nhiệt thành của họ. Họ có nhiều câu hỏi đầy ý nghĩa, Đề nghị những ý kiến sau sáu và chia sẻ những ước muốn và những kinh nghiệm với tôi và với người khác. Tôi cảm thấy ngạc nhiên bởi số người đông đảo ở lại sau buổi giảng, ước ao được học hỏi.

Tôi đã với cùng cảm động và phân chán bởi sự nhiệt thành hôm đó, tôi biết rằng tôi sẽ tiếp tục hướng dẫn tù nhân về các vấn đề đầy thử thách này như gián dứt, mặc cảm, hội hận, hổ thẹn, thà thứ kẻ khác và cơ tủy của sự chưa lành tâm lý là sự thà thứ chính mình. Tôi quyết chắc là các tù nhân sẽ hằng hiểu sử dụng thời gian trong trại tù như một cơ hội chưa trĩ, nếu họ được hướng dẫn và khuyến khích.

Không phải tất cả mọi người ghi danh cho khóa học với mục đích được lợi ích. Sau buổi giảng đầu tiên, một người đến trước mặt tôi nói: “Tôi ghi danh vào khóa học của bà để chúng tôi rằng bà sai” Tôi báo ông ta cứ tự nhiên kiễn Nhân học. Tôi yêu cầu ông ta đến trong thái độ cô mo. Sau khi khóa học bể mạc, ông ta cảm thấy buồn vì khóa học chấm dứt. Ông nói khóa học giúp ông thich ứng với đôi sống trong tù. Ông cảm tưởng tự chủ hơn. Bình bão động của ông giảm bớt. Ông đối với vợ con từ té hơn, thẳng thân hơn. Ông ta bắt đầu tìm được sự bình an tâm linh mà ông đã đánh mất bao nhiêu năm nay.

Khóa học hướng dẫn cụ thể cách nào để đương đầu với áp lực, chuyển đổi sự giám dự và bất mấn dân an sâu vào đôi sống nhà tù. Lần đầu tiên, nhiều người tham dự tìm được sự an toàn và có hướng đi để bất đầu nhận thức và chữa trị những vết thương tâm lý đã
tạo sự nghiêm ngặt, bảo hành và hành vi tội ác của họ. Họ có một cơ hội học tập chăm sóc cho chính mình và người khác và cảm thấy tự chủ hơn trong cuộc sống. Nhiều người bắt đầu đi sâu hơn vào đời sống tâm hồn.

Từ kết quả của sự nhiệt liệt hướng ứng những khóa học, tôi đã thiết lập Chương trình Nhà tù Lionhea rt (hien nay gọi là Chương trình Nhân án Thúc Tâm Lý cho Tù Nhân Toàn Quốc). Mục đích của chương trình này là chia sẻ tình thần và nội dung của khóa học Nhân thức Tâm lý/Chữ tri Tâm lý, đến càng nhiều các tù nhân càng tốt. Trong những trang dưới đây, tôi cố gắng lấy cốt tủy của khóa học – tôn trọng, can đảm, lỗi dạy và ý tưởng mới, những bài tập “thực tế”, có câu hỏi để học viên tự phân chiều và soi xét. Mục tiêu của chương trình là phân phối ổi tám cho đến năm mươi quyển sách này, bằng tiếng Anh và tiếng Tây ban nha, miễn phí, cho mọi nhà tù trong toàn quốc.

Trai Trí Liệu: Cảm Nangkan về Nội Lực và Tự Do cho Tù Nhân dành cho bất cứ những ai cảm thấy muốn chuyên hóa. Thật sự, có nhiều tù nhân, ứng giông như nhiều người khác, ít khi, hoặc không bao giờ, thích thú trong việc tu dưỡng nhân cách hoặc trị liệu tâm lý. Nhiều người chưa sẵn sàng. Thế nhưng, sau bảy năm giảng dạy trong các nhà tù, tôi thấy rằng càng lúc càng nhiều người muốn được có sự hướng dẫn và hướng giúp cho họ sử dụng thời gian trong tù một cách hữu ích hơn. Nhiều nam nụ tù nhân không
tích cực trong việc tìm tới sự chữa trị tâm lý, nhưng nếu họ có được sự hướng dẫn thích đáng, họ sẽ nắm lấy cơ hội.


Có thể bạn đã dùng những thời giờ của mình trong việc trị liệu, tìm sự khai phóng tâm lý qua những chương trình như AA (Alcoholic Anonymous), hoặc NA (Narcotics Anonymous); hoặc nơi tuyển uy trong nhà tù, hoặc trong sự tự ván can nhân hoặc có vần tập thể. Tôi hy vọng quyển sách này sẽ giúp thêm và làm cho các bạn hùng khởi. Tôi cảm thấy rất vinh hạnh bạn đã chọn quyết này để đọc.

Có thể bạn chưa bao giờ đọc những gì trong tự như ở đây. Có lẽ sự buồn chán hoặc tổ đờ đã làm cho bạn tìm đến với quyển sách này. Nếu bạn chịu khổ độc những trang sách này và tham dự vào những buổi thực tập, tôi nghĩ bạn sẽ khám phá rằng sự tổ đờ đã đem lại lợi ích cho bạn. Hoan nghênh tham dự vào cuộc hành

Nếu bạn tránh né việc học hỏi những gì mới lạ bởi vì gặp phải khó khăn hoặc bị trò ngại trong quá khổ, điều quan trọng nền nhờ là sự học không tùy thuộc vào số điểm mà bạn có trong trường học, hoặc sự thành công của bạn trong quá khổ. Nó tùy thuộc vào sự tha thiết học hỏi hiện nay. Bạn có thể học, nếu bạn có đủ kiên nhẫn với chính mình.

Nhiều người không đầu tư năng lực thiện vào chính họ, bởi vì họ có một mắc cảm rất thậm sầu. Họ tin rằng không còn gì đáng để quan tâm, dù họ có làm gì chẳng nữa, cực diễm cũng sẽ không khánh hơn. Như

Nếu bạn đang bị tù tội, tôi hy vọng rằng quyền sách này sẽ hướng dẫn và khích lệ bạn. Thay vì làm cho tâm hồn chai đá và sầu khổ bởi sự giam cầm, bạn có thể dùng thời gian này để đánh thức con người thật của bạn, đào sâu vào năng lực tâm linh và sự tự trọng mà bạn chưa hề nghe qua hay cảm nhận được. Lúc đó bạn sẽ cảm nhận những gì quá khứ đã dạy bạn mà không cần phải tự đánh giá mình chỉ bằng những hành động quá khứ hoặc tiêu sử cụ nhân. Bạn sẽ thấy có sự chọn lựa mới và mạnh tien, khi biết rằng mình có thể sống một cuộc sống vui vẻ, thỏa mãn hơn. Để ội sống từ tôi khó khăn cách may, tôi biết rằng nhà tù có thể được chuyển đổi thành một căn nhà trị liệu cho bạn. Tôi dã nhìn thấy điều này xảy ra nhiều lần. Tôi cùng dã thấy điều này xảy ra cho những người không tưởng tượng nổi rằng cuộc đời họ có thể chuyển đổi.

Có một nguồn năng lực hướng thiện và sức mạnh sáng tạo trong bạn mà mọi người đang cần bạn công hiện cho xã hội. Nhưng trước tiên, bạn phải được hướng dẫn, mọi người cần phải được hướng dẫn, vượt qua những phân định sai lầm, tự giới hạn và nhỏ nhen thì khi đó bạn (hay bất cứ ai) có thể nhận thức và chọn lựa những đường hướng hướng thiện, xây dựng và chửa trị.

Tôi tin tưởng rằng nếu bạn kiên nhẫn, cởi mở và can đảm trong những bài tập đầy suy tư và phân tinh trong quyền sách này, bạn sẽ khám phá rằng nhà tù có thể và sẽ trở thành “Trại trị liệu” cho bạn. Kinh nghiệm về nội lực và tự do là sự chọn lựa và quyền lợi của chính bạn.

***
THỔ GIÓI TẠI NHÀ TỪ SING SING
E-Kun Liz Potter

Qua cung cách mà Henry đã biểu thị cho chúng tôi biết rằng anh ta đã là một Phật tử. Buổi lễ thơ giới đem cho chúng tôi biết rằng anh ta đã có cơ hội hiểu rõ hơn về con người Henry, những điều có thể kích lệ chúng ta trong việc thực tập tâm linh.

Điều tôi muốn nói là trong ngày hôm đó, đối với tôi, điều quan trọng nhất và ám tượng mạnh mẽ nhất là sự hiện diện và cung cách của Henry.

Ngày 10 tháng 12, 1995, hai tù nhân tại nhà tù Sing Sing đã chánh thức quy y Tam bảo và thọ Ngữ giới. Eddie Artis xin lễ Quy Y và Henry trở thành những tù nhân thủ nhất trong chương trình Dharma Song ở trại tù Sing Sing yêu cầu được thơ giới sau thời gian hai năm huấn luyện. Thọ giới là một nghi lễ mà người thực tập chính thức trở thành một Phật tử thiền tông.

Những người quen biết Henry biết chắc chắn những sự kiện đang diễn ra trước mắt là từ đầu tôi: tất cả những thời gian mà anh đã thực tập trong hai năm qua, những giờ ngồi thiền mà đôi chân già nua rèn xiết vì đau nhức.


Giây phút thật thiêng liêng của con cháu thiền sư phát tâm về nguồn!

***
Bản tin thật hay! Tôi đưa các bạn tôi xem, ai cũng thích. “Quan điểm của Utecki” rất xuất sắc! Tôi hy vọng các trại tù liên bang sẽ cứu xét quan điểm đó! Tôi đang dự định có thể sẽ đi Tassajara sau khi ra khỏi tù.

Tôi đang duy trì tốt các hoạt động của lớp học Phật pháp. Theo sự hiểu biết của tôi, phần lớn là hình tượng, đôi khi giảng chỉ ít từ những cuốn kinh sách khác, chẳng hạn như Thứ Thứ Tay Tạng của Sogyal Rinpoche. Dân hon sau tháng nay, tôi đang cố gắng tìm bờ đoạn tòa thiền cho nhóm tu tập. Cuối cùng vở của ông Tuyên ủy đồng ý may giúp cho chúng tôi.

tập pháp phowa, điều này đem tôi đến với chú đề mà tôi đang muốn diễn cái đầu - thực tập phương pháp nào? Phản lón tôi tu tập theo phương pháp Tây Tạng, từ khi tôi gặp ngài Karmapa vào đầu thập niên 70 nhưng tôi chưa bao giờ học hỏi giống như hiện nay. Hiện giờ tôi bắt đầu thực tập tòa thiền.

Tôi không muốn dài dòng, nhưng lính như tôi đang mất phương hướng! Sự thực tập chính của tôi là tòa thiền. Rất khó mới được giảng sư đến chỗ này! Tôi đã viết gửi nhiều nơi, xin ai về tổ chức khóa tu hoặc là chương trình Huấn Luyện Shambala. Tôi ủng hộ ơn tho Tam Quy.

Đạo trước chúng tôi có khoảng muối học viên học Phật, hiện nay có hai người Thái, hai người Nepal và tôi. Kobutsu, dù sao chẳng nữa, tôi cũng rất cảm ta những cao kiến mà anh đã ban phát và tôi cũng rất cảm ơn đã được có tên trong danh sách trao đổi thư tín (mailing list) của anh.

***

Đạo hữu Daniel thân,

Cảm ơn bức thư của anh. Rất vui nghe anh thích Bản Tin của chúng tôi. Tôi nhận thấy bức thư của anh côm mở và hữu ích, cho nên muốn đăng vào phần là thư tòa soạn trong kỳ phát hành Bản tin Mùa thu.

Tôi cảm thấy rất buồn khi nghe tin bạn anh, Douglas đã mất. Xin hãy gửi tôi một tiêu sự ngăn, tên, ngày tháng và nơi mất. Tôi sẽ để vào phần cáo phó
cho những người chết trong tù và cho những bàn bè thân thiết bên ngoài hay tin.

Điều anh muốn hỏi “thực tập phương pháp nào” thật là đúng lúc, và đây là những dễ tái khó mà tù nhân thường gặp phải. Sự tự tôi khiến cho nhiều người, với nhiều lý do, truy tìm sự giải thoát tâm linh.

Hiện nay, mọi người phải đương đầu với sự lựa chọn giữa các trường phái khác biệt. Đây là điều chưa từng có trong lịch sử. Trong quá khứ, do vì sự giới hạn trong phạm vi quốc gia, địa phương, tôn giáo, xã hội hay gia đình mà đưa đến sự lựa chọn một trường phái tu tập. Hiện nay, trong thế kỷ thứ hai mươi một, phương tiện truyền thông đại chúng vô cùng phổ biến hiện đại gần như tất cả trường phái đều có thể được chọn lựa.

Có lẽ tốt hơn nếu chúng ta xem xét phương diện “vật chất hoá tâm linh” của quan niệm cho rằng chúng ta có quyền lựa chọn trong mọi vấn đề tâm linh như lựa chọn một cái bánh. Khi nào chúng ta còn bận rộn với việc “lựa chọn”, chúng ta không thực tập thật sự, mà là chúng ta đang ngồi bên li [của sự việc] ban rộn “lựa chọn”. Đó là những điều chúng ta có thể làm được. Trên thực tế, trong khi đang bị giam cầm, chúng ta không có nhiều sự lựa chọn một trường phái đặc biệt nào đó, nếu không có những bậc đạo sư hướng dẫn. Đòi hỏi, chúng ta có thể đọc về nhiều trường phái của Phật giáo và rất cảm kích về những kiến thức
mà ta thâu nhận được, thế nhưng, nòng cốt của vấn đề năm trong sự thực tập, đó là chỉ “Ngời”, và “Yên tĩnh mà thế nhập chân tâm”.

Tôi có thể hiểu rõ cảm nghĩ của bạn thích hợp với thiền trong quan điểm đấy là một đường lối thực tập mà bạn gặp được, giả như có một nhà sư Cao miên nào xuất hiện và bắt đầu chỉ dạy tại trại giam của bạn, tôi nghĩ bạn lại sẽ bị lối cuốn vào việc thực tập Phật giáo Cao miên, phải không?

Kobutsu

***

Hội Thiên Dân Thần kính mến:

Xin chào! Tôi tên là Steve, tôi đã kết án muộn hai năm, hiện nay tôi đã ở tù được năm năm, trong trại tù ở Colorado.

Tôi đang học tập Phật pháp và đặc biệt là thiền, đã được chín tháng nay. Tuy vẫn còn mới mẻ, nhưng có về học lý vấn để cho tôi một sự an tĩnh mà tôi chưa từng kinh nghiệm qua. Ban đầu, tôi chỉ học tập qua những kinh sách mượn ở thư viện nhưng hiện nay nhờ sự giúp đỡ của các bạn mới quen qua thư tín, tôi đã mở rộng tâm mắt của mình.

Trong khi tôi càng lúc càng mở rộng nhiều kiến thức, nhưng tôi vẫn khao khát tu tập và mong mỗi doạ được thực tập. Nhiều bài trong bàn tin [tạp san] ấy hành đầu tiên của Hội Thiên Dân Thần đã gởi cho tôi sự chú ý là vào một tư viên để tu tập sau khi tôi được
tự do. Tôi thường nghĩ có thể đây là điều cần thiết cho tôi sau này.

Có việc gì cần giúp, tôi sẽ sẵn sàng làm công quả cho hội.
Steve

***

Đạo hữu Steve thân,

Cảm ơn bạn đã tỏ ý trợ giúp cho Hội. Nếu tập thiền có ý nghĩa sẽ đưa đến an  bình, xin bạn hãy tìm mọi cách nghiên cứu thiền sau xa hơn. Nhưng nếu bạn quyết tâm “sống thiền” thì bạn phải tự mình khám phá ra là thiền chẳng có lý lẽ gì cả và thực tập thiền cũng chẳng thể gọi là an  bình! Y ni êm muốn vào tu viện để tu tập rất đáng được tán than và ưng rắt để hiểu, thế nhung, cần phải có một sự chuẩn bị rất cần than. Người bình thường trên đường phố vào trong tu viện sẽ không chịu nổi quá một tuần. Đối sống tu viên rất nghiêm khắc! Bây giờ tôi để nghĩ bạn chú ý một việc là phải thực tập thường xuyên. Thực tập một mình là dễ khó khăn, nhưng phải làm sao? Tất cả những gì tôi nói đây chỉ là để nghĩ: bỏ xem tivi (lâm cho đầu óc bột tan loạn), bất đầu thực tập thiền trong xã lim mỗi ngày, hai lần một ngày, mỗi lần 30 phút. Bài hướng dẫn cho toa thiền rất đơn giản, xem cuốn Gateway số thứ nhất, những cần bản đều ở trong đó. Đây là nguyên tắc:

Ngồi xuống, im lặng, giữ tâm lặng yên như nước
lóng bùn.

Từng Mười Giới (Thập Thiên) và áp dụng vào cuộc sống. Hãy rộng rãi, đây là điều ầu bạn có thể làm được! Hãy kiên nhẫn, mọi việc đều có thời gian tính. Hãy cẩn mẫn, làm việc siêng năng, đừng bỏ cuộc. Làm thiện, tránh ác. Và còn nữa, thỉnh thoảng hãy liên lạc với chúng tôi!

Chúc bạn thành công..

***
TẬP THIÊN TRONG TỪ
Kobutsu Malone

“Hãy thực tập làm Hải đạo tự thân, biết nuồng tựa nơi chính mình mà dũng nuồng tựa vào ai khác. Phải thực tập nuồng tựa vào Hải đạo chính pháp, biết nuồng tựa nơi chính pháp như dũng nuồng tựa vào một Hải đạo nào khác hay một ai khác”.

(Kinh Hải Đạo Tự Thân, sọ 639, Tập A Hành)

Tôi nghe nói mỗi buổi sáng trong thiền viện thiền thốang tụng bài kinh này. Vậy câu ké trên có ý nghĩa gì?


Thiền quán là một kinh nghiệm giác ngộ của đức
Phật. Thật ra, thực tập thiền là sự khám phá Phật tánh vốn có của chúng ta và điều này đưa đến kinh nghiệm chúng ngòi. Thiền là sự tỉnh giác, trực nhận bốn tánh tức là Phật tánh, là sự giác ngộ chọn tâm.

Thiền Phật giáo, không tồn tại sự chúng ngòi của đức Phật như là thành quả của một cá nhân độc nhất. Giác ngòi là trọng tâm của sự thực tập thiền và thiền có thể thực hiện bởi bất cứ người nào, ngay trong đời này, trong hoàn cảnh cho phép và bằng chính sự nỗ lực của chính mình, hài đạo của tự thân.

Giác ngòi là một sự bừng vỡ tâm thức vượt ngoài phạm vi kinh diền, sự hiểu biết thế gian và sự suy đoán ngôn từ. Như một truyền thông tôn giáo, thiền tổng, khác biệt với những truyền thông khác, là không tháo phượng hay câu nguyên Thường để hay bất cứ vị thần ngoại tại nào. Tức quan điểm của Thiền, không có một sự thực nào ngoài những gì đang hiện hữu trước mắt. Không có sự thực nào vượt ngoài bàn tám của chúng ta.

Nên tăng cân bản, có tủy không thể tách rời của Thiền là sự thực tập. Tọa thiền được ghép bởi hai chữ: tọa có nghĩa là ngồi, và thiền có nghĩa là sự quán chiếu trong tĩnh lặng. Sự thực tập thiền có thể được mô tả như “chi thảm vào chọn tâm, kiến tánh thành Phật”.

Thực tập tọa thiền cho phép chúng ta nhận thức tiến trình của tự tương tĩnh lặng và sáng suốt. Sau thời gian tu tập, có kinh nghiệm nội tâm, chúng ta có bốn
phần phải hoàng truyền sự giác ngộ này. Phương tiện cho giải đoán thực tập này gọi là hành Bồ tát đạo. Bồ tát là một chúng sinh “tiến bước trên con đường đạt đến giác ngộ.”

Bồ tát là một chúng sanh bốn tánh nhiệt thành và tử bi, thấu rõ sự quan hệ giữa tất cả hưu tính. Trong giải đoán này mười điều giới của Bồ tát là công cụ sách tần tình thân trách nhiệm của mình đối với người khác và cũng là công cụ để tịnh hóa chính mình.

Mười điều giới như sau:

1/ Kính trọng và quan tâm đến tất cả mọi sanh mạng, con nguyên không bảo hành, không sát hại.

2/ Kính trọng tài sản người khác, con nguyên không trộm cướp.

3/ Hiểu biết và sáng suốt trong các mối quan hệ, con nguyên không tà đắm

4/ Ngay thẳng và đáng tin, con nguyên không nói nói đối

5/ Chăm sóc thân thể và tinh thần, con nguyên không tham ăn, không dùng chất kích thích say người.

6/Nhận thức sự im lặng là quý báu, con nguyên không bàn tán chuyện vô ích.

7/ Khám nhượng, con nguyên không tự khen mình hay phê bình người khác.

8/ Thỏa mạn với chính mình, con nguyên không gai ghét do kỳ.
9/ Giữ cho tâm tĩnh lặng an hòa, con nguyện không sần hân.

10/ Với lòng kính trọng, con nguyện không bao giờ huy bằng Tam Bảo.

Sự giám cầm, mặc dù cảm chế sự tự do của thân xác, nhưng cũng cung cấp cho chúng ta một ít thị giới tự do, nếu chúng ta quyết định phát triển tâm linh trong lúc bị giám cầm. Hãy dùng thời gian đó để thực tập tọa thiền. Thiền tự sự có hiểu quả và đưa đến những sự thay đổi sau xa, khó tin khó độ, trong sự vẫn hành cảnh cân bằng của tâm thức. Bước đầu tiên, phân khỏi trong việc đong năng lực để trở thành “tinh thử” trong một hoàn cảnh “hôn mê”. Có vài điều cần bản về phương pháp tọa thiền như sau:

1/ Dành một khoảng thời gian mỗi ngày cho sự thực tập. Tập vào lúc yên tĩnh nhất. Sự thật, đây là điều khó khăn khi số lượng tập thể, nhất là trong xã lâm ổn nào, nhưng vẫn có thể tu tập được.

2/ Cuốn mền lại dễ dở đoạn và nếu cần, thêm một cái mền tự hai để trải làm tọa cụ phía dưới. Tìm chỗ để ngồi dưới đất, tốt nhất là người đối mặt vào tường. Có nhiều thể ngồi như kết giá là tự thể hay nhất, nhưng không phải ai cũng làm được. Có nhiều thể khác, bao gồm bận giáp hoặc chỉ gác bận chân lên đầu. Cũng có thể quỳ, nhưng cần phải đệm dưới đầu gói và mặt cá. Điều quan trọng là dù với tư thế thể nào, đều gói phải tiếp xúc với mặt đất, ngồi trên bờ đôn và lòng phải thẳng. Để hai tay lên đầu, bàn tay
phải ngồi lên và mu bàn tay trái đặt trên lòng bàn tay phải. Hai đầu ngón cái hơi chạm nhau. Khoảng trống giữa hai ngón tay cái và hai bàn tay tạo thành hình trái soan, giống như thể ngồi của Đức Bồ Sư.


PHỒNG VĂN NGƯỜI TỪ TỪ
JUSAN FRANKIE PARKER
(Jean Crume, ngày 11 tháng 4 năm 1996)

Jean Crume là chủ biên của tờ báo The Ecumenical Buddhist của hội The Ecumenical Buddhist Society, thành phố Little Rock, tiểu bang Arkansas, đã có cuộc phỏng vấn với người tù từ Jusan như sau:

Jean hỏi: Như tôi nhớ lại, anh yêu cầu một nhân viên dừa anh một quyen Thánh kinh mà lại nhận được một quyen kinh Pháp Cú. Anh có thể thuật lại câu chuyện và kết quả đã đ dém lại cho anh những gì?


Lúc đầu anh thực tập những gì?
Tôi thường ngồi và cố gắng tĩnh tọa dựa trên những lời chỉ dẫn trong quyền “Tất cả Chúng ta đang Tu Tập” (We’re All Doing Time), một cuốn sách tâm linh cho tù nhân do Bo Lozoff soạn. Có một người bạn cho tôi địa chỉ của Roshi Robert Aitken ở Haiwaii. Thế là Roshi Aitken gửi tôi một số sách. Tôi vẫn chưa thể ngồi kiệt giải và thịnh th surroundings tôi quay trở lại thực
tập đêm hôi thơ. Sự thực tập của tôi có về hợp với Thiền tổng hơn là Mật tổng, nhưng tôi thiết nghĩ tất cả đều dẫn đến cùng kết quả như nhau.

**Phật pháp đã chuyển hóa anh thế nào?**


**Sự tu tập đã ảnh hưởng thế nào đến đời sống của anh trong tù?**

Tôi cố gắng sống theo lời dạy của Đức Phật. Qua

**Chương ngại gì lớn nhất trong sự tu tập của bạn?**


Anh có thể cho biết chút ít về vai trò của anh trong việc hoằng pháp?


Cảm ơn anh đã bồ thi giờ ra để trả lời những câu hỏi của tôi. Có điều gì anh muốn chia sẻ với các bạn tu đồng tu hay không?

Thưa có! Cảm ơn tất cả đã chấp nhận tôi vào gia đình của các bạn dù các bạn biết tôi là một con người - một sản phẩm tệ nhất của xã hội - vậy mà các bạn cũng tốt bụng đã chấp nhận tôi. Tôi tin rằng tôi không


***
Tǚ HÌNH:
GIẢY PHÚT CUỐI CỪNG
Kobutsu Malone

Tất điều kiện tất cả các hành động. Mỗi hành động đều được dẫn đến bởi tâm, được tạo tác bởi tâm. Nếu chúng ta nói năng hoặc hành động với tâm xấu, quá báo ác sẽ theo sau, giống như bánh xe lăn theo đầu chân con bò.

(Kinh Pháp Cú)

Vào ngày 08 tháng 08, 1996, tôi chứng kiến việc từ hình của người bạn và ứng là ông tu, chú (tiếu) Jusan Fudo Sifu Frankie Parker. Đây là lý do tại sao lần xuất bản lần này của Bản tin Gateway Journal bị đính hoãn lâu như vậy.

Tôi biết đến Sifu Frankie Parker vào buổi sáng ngày 24 tháng 03, 1996, qua một bức thư, được in lại trong mục Thư Tín trong tập san này. Khi tôi đọc bức thư của anh lần thứ nhất, tôi cảm thấy, thoát tiền là một sự nghi ngờ, cuội cùng là kinh dị đến độ tê cứng người lại. Frankie đã viết thư cho chúng tôi hai tháng trước, trước khi anh ta bị đưa ra từ hình. Đây là một sự kiên kiên hoàn toàn mới mẻ trong kinh nghiệm của chúng tôi. Anh ta đã bẩn và giết ông bà xui gia của mình là
James và Sandra Warren, vào ngày 05 tháng 11, năm 1984. Anh ta sắp sửa bị xử hình vì tội ác này, thế nhưng, không biết tại sao, nỗi dưng của bức thư đã gây cho tôi một ấn tượng vô cùng mạnh mẽ. Chúng tôi nhận hàng trăm bức thư mỗi năm từ các tù nhân ở các nơi trong nước Mỹ; chúng tôi cógang trả lời theo thứ tự thời gian và gửi một ít sách, hoặc để nghi một vài ý kiến cho người viết. Frankie sắp sửa bị hành hình, thế nhưng trong thư anh không hỏi xin chúng tôi bất cứ ảnh huệ gì.

tâm linh Phật giáo đối với một tý nhân bị tử hình.

Tháng sau đó, E-Kun và tôi có gặng vấn đồng quan
chúng yêu cầu Thống đốc tiểu bang Arkansas ân xá cho
Frankie và đối án tử hình thành chung thân không sai
không án xá. Chúng tôi đã bỏ rất nhiều thời gian trong
việc kêu diện thoại đến nhiều nhân vật lớn trên thế giới,
viết rất nhiều thư kêu gọi. Chúng tôi kêu gọi mọi người
dổng góp vào quỹ văn đồng và giúp phương tiện để
chúng tôi đến Arkansas. Sự hao tốn của cuộc văn đồng
nay thật lớn lao, không chỉ trên phương diện tài chính mà
con trên phương diện tâm lý bị căng thẳng. Chúng
Tôi luôn luôn hiểu rõ sự quan trọng của văn đề, một
mạng sống con người đang bị đe dọa. Mỗi đêm trước
khi đi ngủ, tôi luôn luôn tự hỏi đã có làm tất cả những
giá có thể làm được cho Frankie chưa?

Chúng tôi mua vé phi cơ đi Arkansas và vào thứ
sáu, ngày 24 tháng 05, chúng tôi bay đến Little Rock,
chuẩn bị đi thăm viếng tù nhân Frankie vào ngày. Tôi
cũng dự định đến một ngày cuối cùng, 28 tháng 5, một
mình với Frankie, để chuẩn bị cho việc tử hình của
anh dự định vào lúc 9 giờ tối ngày 29 tháng 5. Khi
chúng tôi đến Little Rock thì phát giác rằng ông Thống
dốc đã ban lệnh đòi ngày tử hình đến 11 tháng
7. Sáng hôm sau E-kun và tôi lái xe đến Tucker
Arkansas, địa điểm của trái Tử hình. Chúng tôi lái
xuyên qua 30 dặm của vùng đất phẳng lỳ của bình
nguyên Missisipi, qua nhiều đồng ruộng trong gao
mènh mong, bao la khắp tận chân trời. Chúng tôi đến


Thông doạ Tucker bị bỏ tham đoàn phán hai tội ác tây trời của liên bang vào ngày 28 tháng 5. Chúng bao lâu, thông doạ Tucker loan báo rằng ông ta sẽ tự nhiễm vào ngày 15 tháng 07. Phó thông doạ là Rev. Mike Huckabee được bố nhiệm thay thế. Thế là mục tiêu van động thứ tìn của chúng tôi bị chuyển đổi. Theo luật lệ của Arkansas, một thông doạ chi được phép ân xá cho đến 30 ngày trước khi rời nhiệm sở. Điều này có nghĩa là Thống doạ Tucker có thể ân xá cho đến trước ngày 15 tháng 06. Chúng tôi hy vọng Thông doạ Tucker, hiện nay cũng là một tội phạm và dự định từ nhiệm trong sự nhục nhã, sẽ nhận thức rằng ông ta không còn gì để mất mát thêm trong việc ân xá
Jusan. Thế nhưng, mãi cho đến ngày 15 tháng 06 đi qua mà không nghe tin tức gì.

Vào ngày 17 tháng 6, sau khi có giao liên lạc nhiều lần với Thống đốc Tucker, hoặc người phụ tá là ông Jack Gillian, lúc 12 giờ trưa tôi nhận được một cuộc điện thoại của ông có vận luật pháp của Thống đốc, cho biết rằng sau khi họ liên lạc với ban chuyên giao của phó Thống đốc, họ đã đối ngày từ hình Jusan đến ngày 01 tháng 08. Tôi hôm đó, tôi nhận được điện thoại của Jusan, đang có vẻ buồn bực về ngày từ hình mới; rờ ràng ẩn phòng Thống đốc không để ý rằng ngày 01 tháng 08 là ngày sinh nhật của Jusan! Ba má của anh ta đã chừng kiến sự tự vấn của hai đứa con, Cathy Parker vào tháng ba năm 1980, và Richard Parker vào tháng 12 năm 1983, và bây giờ họ phải chứng kiến việc chính phủ tiêu bang từ hình con trai lớn nhất của họ vào ngày sinh nhật của nó.

Vào ngày 29 tháng 06, chúng tôi nghe văn phòng Thống đốc Tucker thông báo là việc từ hình được đối đến ngày 17 tháng 09. Chúng tôi được cho biết lý do chọn ngày đó là để tránh việc tự hình vào mùa hè vào lúc nhiều nhân viên của Sở Cải Tạo đi nghỉ hè. Ngày 17 tháng 09 được xác nhận khi tôi nhận được giấy chứng nhận do Thống đốc Tucker ký, trên đó có dâu triển tiêu bang Arkansas đồng vào. Jusan nghĩ rằng tôi sẽ rất ngạc nhiên khi nhận được tin này. Anh ta nghĩ đúng, thật là xác đáng. Chúng tôi được văn phòng Thống đốc loan báo là ngày đó được quyết định sau
khi bàn luận với ban bản nhiệm của phó thống đốc Huckabee.

Chúng tôi vô cùng ngạc nhiên bởi hành động của các Thống đốc Arkansas. Thống đốc Tucker, có một lúc, khi đang nói chuyện trên điện thoại, đã nói với mẹ của Jusan là ông ta sẽ gặp tôi trước khi tử hình, và mà chỉ mày tiếc đồng hồ sau, phụ tá của ông ta, ông Jack Gillian, gọi tôi cho biết rằng ông Thống đốc từ chối gặp tôi. Ông Gillian nói rằng ông Thống đốc chưa bao giờ tiếp chuyện với cơ vấn tâm linh của tù nhân trong quá khứ và không có lý do gì để làm chuyện đó hiện nay. Ban vận động của chúng tôi bèn chuyển hướng sang việc viết thư cho ông phó thống đốc, Rev. Micheal Huckabee. Rev. Huckabee là một mục sư của Tin Lành Miền Nam là người chống phá thai quyết liệt nhưng lại ủng hộ an tử hình (?).

Jusan và tôi gần như nói điện thoại với nhau mỗi ngày và tình bạn của chúng tôi càng lúc càng sâu đậm. Chúng tôi theo dõi tin tức thường xuyên và giữ liên lạc với luật sư của Jusan là ông Jeff Rosenzweig. Ngày 15 tháng 07, tôi gọi Jeff để hỏi xem hành động mới của thẩm chức chửa? Ông ta cho biết rằng tình hình đang rộ lên vi Thống đốc Tucker loan báo rằng ông ta sẽ không từ chức! Phó Thống đốc Huckabee, được sự hỗ trợ của nghị viện, gửi cho Thống đốc một bản tuyên cáo, để dọa sẽ trước quyền Thống đốc nếu ông Tucker không từ chức. Tối ngày hôm đó, chúng tôi nghe trên bản tin tức toàn quốc là ông Thống đốc
đã nhiều bở và tứ chức. Thông đốc Tucker rõ ràng nghĩ chắc rằng ông có thể bám vào người vị, thành thủ đã ảnh hưởng đến quyết định của ông trong việc án xá Jusan. Trên thực tế, hình như ông Tucker đã điều hành trong thái độ mẫn mỏ bồi vi áp lực từ vị án, và vào lúc cuối, khi ông bị kết án. Sau đó, một người trong văn phòng của ông cho biết trong những ngày cuối, ông ta rất phiền muộn và tất cả công việc hành chánh là do nhân viên văn phòng ông quản lý.


Chúng tôi tiếp tục vận động bằng thư từ, fax và email cho đến ngày 01 tháng 08, chúng tôi đi phi cơ đến Arkansas vào ngày 3 tây và sáng ngày 4 tây, tôi và E-Kun đến Tucker để thăm Jusan. E-Kun đemm theo một bộ y cụ của tôi tặng Jusan để hỗ trợ gia đình xuất gia trở thành một tu sĩ Thiền tông. Anh ta đã bày tỏ nhiều lần ý định muốn xuất gia trên điện thoại, nhưng tôi không biết là anh có cuồng quyết hay không? Sáng hôm đó anh hỏi rằng: “Thấy nghĩ rằng con có thể trở thành nhà sư được chưa?” Anh chỉ còn sống được bốn ngày, với một câu hỏi thành khẩn như thể, tôi không thể từ chối lời thỉnh cầu của anh. Cho nên, hôm đó trong
phòng tiếp tân, với sự hiện diện của E-Kun và hai nhân viên an ninh như người chứng minh, tôi đã làm lễ xuống tóc cho anh. Jusan bị còng tay trong suốt buổi lễ; chúng tôi yêu cầu tháo còng ra nhưng họ đã từ chối và cung không cho chúng tôi chụp hình. Jusan chỉ có thể đáp tâm y một lần, trong buổi lễ xuất gia. Buổi lễ kéo dài hơn thời gian cho phép, nhưng những nhân viên nhà tù đã tự thể cho phép chúng tôi có thêm thời gian để hoàn tất buổi lễ.


Jusan Fudo được phân lón thì giờ vào việc viết thư, tiếp chuyền điện thoại từ bạn bè, người thân và các vị

thuởc. “Quy y Phật, Quy y Pháp, Quy y Tăng…."


Đến 9 giờ 1 phút, tầm mạn dòng niết bàn được mở rộng – tôi cảm thấy bị chân động mạnh mẽ, khi mà ánh sáng từ “phòng chết” với bức tường màu tráng bạch và những đồ vật trong đó, chiều sáng tran ngập gian phòng “quan sát”. Phía bên trái của tôi, Jusan
Fudo bị cột vào cái giường di động, hai tay bị cột vào hai thanh sát nâng giường. Đầu Jusan Fudo bị giữ chặt bởi hai tấm sát dùng đúng và một sợi ních chân vào trần. Jusan Fudo nằm bất động, đôi mắt nhằm nghiên. Theo lời của chú ngọc Reed, vật cuối cùng mà Jusan Fudo nhìn thấy là một hình Phật do người hành hình cầm giữ. Ông Reed nói trước khi bức màn được mở ra, ông Reed đưa tấm hình cho Jusan Fudo nhìn, Jusan Fudo nhắm mắt lại, gật đầu cho biết là Jusan Fudo đã nhìn thấy.

Phía sau cái giường là hai trụ chống, mỗi trụ treo một túi dung dịch; những túi này đựng nước biển để duy trì sự tiến chất IV (chat độc) vào cơ thể. Tôi thấy một ông IV dấn vào cánh tay phải của Jusan Fudo. Thân Jusan Fudo được bộ đội một tấm vài trắng, từ chân đến ngực, mục đích để che đi những sợi dây buộc Jusan Fudo vào giường. Sau này, có người nói với chúng tôi rằng hổ phụ Jusan Fudo kín hơn những từ khác, mục đích đơn giản là Họ muốn che đi dây thơ giới của Jusan Fudo càng nhiều càng tốt. Jusan Fudo được phép mang dây thơ giới nhưng không được mặc áo xuất gia. Tôi thường luôn với vị viên chức của trại cải tạo; đặc biệt là với bác sĩ Max Moble (một bác sĩ hành sự trong nhóm xử hình!) báo cho họ biết về ý nghĩa tôn giáo quan trọng của dây thơ giới (rakusu) và cho phép Jusan Fudo ấy mang trong lúc bị hành quyết. Chỉ có sợi dây quấn là lỏ khỏi tấm vai
che. Một bên dây quấn được cài một tấm hình của
người Phật Lai La Ma. Đầu của người hề lên phía trên của
tấm phủ. Jusan Fudo báo tôi hứa với Jusan Fudo là sau
khi Jusan Fudo chết, đem tấm hình đó cùng với một
tấm khăn quàng to trải dằng lên người Phật Lai La Ma
dùng cho Jusan Fudo.

Ông Larry Norris đứng phía sau Jusan Fudo. Ông
ta mặc bộ đồ cộc lê xám màu, đeo ông nghe gần
microphone. Trên tường treo một đồng hồ điện tử,
hiện giờ giấc bằng số màu đỏ to sáng chói. Bên phải
của Jusan Fudo là tấm kiếng “một chiều”, phía sau là
hai người hành hình, ngồi riêng biệt nhau. Hai người
này sẽ bấm nút để bắt đầu cho một loại ba loại thuốc
dộc vào trong mạch máu của một con người đang bị
trói trên bàn.

Lúc 9:04g, ông giám đốc loan báo: ‘Một mũi thuốc
dộc đã được tiêm vào lúc 9:01g và nhân viên nghiệm
thị đã loan báo rằng từ tử Sifu William Frank Parker
dã tắt thở vào lúc 9 giờ 4 phút, ngày 8 tháng 8 năm
1996 và đã thực thi bản án của Tòa án Hình sự của
quận Benton tiểu bang Arkansas, bằng cách tiêm
thuốc độc. Bản án đã loan báo vào ngày 28 tháng 3
năm 1988 theo lời quyết nghị hợp hiện của bồi thẩm
doàn đã quyết nghị rằng từ tử Sifu William Frank
Parker bị kết án về tội giét người.”
Cựu tù tù Jusan Fudo Parker Zenji tức Sifu William Frank Parker đã cạo tóc xuất gia (trái) và Thương Tọa Kobutsu Malone (phải) tại Trại Tù Tù tại Trại tù Tucker-Max Prison, tháng 07, năm 1996.

(Nguời chụp ảnh: Tom McKitterick)

Sau khi chứng kiến cảnh tự hình của Jusan vào đêm 08 tháng 08, năm 1996, không bao lâu sau, tôi viết nhiều câu chuyện về kinh nghiệm của tôi về anh ta và kinh nghiệm chứng kiến cảnh tự hình trong “phòng chết” ở Arkansas. Tôi cũng đã nói chuyện với nhiều người về những sự việc xảy ra, trong đó có bạn thân tôi là Thương Tọa Kyogen Carlson, Trụ trì Trung Tâm Thiền Pháp Vụ (The Dharma Rain Zen Center) ở Portland, Oregan. Sau khi nói chuyện với Kyogen và

Năm 1999, tôi được Hòa thượng Harada mời tôi đến chua Sogen-Ji, Nhật Bản, để thuyết trình và tổ chức vài buổi nói chuyện với người Nhật về án tử hình. Để đáp lại sự vinh hạnh này, tôi âm ỉ Hòa Thượng Harada Roshi đến Mỹ thăm viếng những tù nhân đang chờ án tử hình và làm Hoà thượng dân đầu truyền giới cho hai đề tử tù nhân của tôi bị giam o đó. Hai tù nhân này là Jack Jones và Damiem Echols do cụ tử tù Jusan giới thiệu. Tôi liên hệ thư tín với họ và đã thăm viếng họ nhiều lần trong vài dịp đi viếng các nhà tù bằng xe hơi, lúc mà tài chính và được sự hỗ trợ rộng rãi của những mạnh thường quân cho phép tôi làm việc đó.

Trong vòng gần sáu tháng, tôi liên lạc với Hòa thượng Harada Roshi và người thông dịch là sư cô Daichi Priscilla Storandt “Chisan”, về vấn đề xếp đặt cuộc viếng thăm, ngôi Harada Roshi gọi đó là “cuộc
hành hương” trại từ tù từ Arkansas. Chúng tôi phải xếp đặt với nhân viên nhà tù và rất nhiều chi tiết phải được giải quyết để cuộc viếng thăm có thể thực hiện. Có vô số chương ngại trong việc này, nhưng chúng tôi cũng đã khắc phục được tất cả và ngài Harada Roshi có thể thăm viếng trại từ tù từ Arkansas và đặc biệt chưa từ ngài vào thăm nơi “an ninh tối đa” vào ngày 19 tháng 9, năm 2000.

Chuyến Hành Hương

Cô Dakota Rowland, tôi, các đồng bạn cùng đi đến Memphis một ngày trước khi Hòa thượng ông Harada Roshi từ Nhật bản đến, để chuẩn bị phòng ốc, hâu dân ngài và sư cô Chisan sáng hôm sau.

“Ông Vua [Presley]” có dùng qua hay chưa?

Graceland là dinh thự của “Ông Vua”, là một nơi làm ăn cực kỳ “buồn cười”. Đối diện bên kia đường là hai chiếc phi cơ riêng mà Elvis thường dùng, bây giờ trưng bày triển lãm cho công chúng. Góc tây nam của Graceland là một phòng khám bệnh, địa tung là một tiệm bán kem được cải biên lại, với bảng hiệu Dairy Queen vẫn còn hiện hình trên nóc.


Hơi kỳ quái khi nhìn thấy hai người đang dập bàn thiu như vậy, nhưng chúng tôi cũng đã thấy qua nhiều lần giống như vậy. Nhưng cảm giác khó chịu phát sanh từ sự nhận thức rằng chúng tôi đúng đã tùng
trong cảnh ngộ sáp sụa trở thành vô gia cư như vậy. Chúng tôi được nhắc nhở rằng tất cả chúng ta đều thật gần với cái "không" (vô sản). Chỉ những người cực kỳ giàu có và quyền thể mới có ao tưởng rằng họ được miễn nán "không gia sản" này thôi. Một cảm giác muốn xa lánh hờ vựt khỏi trong tâm tôi, mặc dù tôi đã nhiều năm làm việc với nhiều người vô gia cư. Người dân bất tổ ve rất đối kháng gdy cho tôi cảm tưởng rằng bà ấy sẽ đến bạn tôi để xin ăn. Quả nhiên, bà ta bước đến bàn chúng tôi và hỏi một cách ngập ngừng rằng chúng tôi có thể cho bà thức ăn hay không? Hai chúng tôi đưa tay với may miệng bánh còn dư, ngay lúc đó người dân bất tổ rơi đối kháng đầy trong khi chúng tôi chưa kịp nang lên. Rõ ràng bà ấy rất với vàng, lại thêm đang điều đối hỏi, khi bà mở miệng nói, lộ ra may cái răng hư hỏng, sứt mẻ. Quần áo bà ta bấu nhầu nhỏ nhợp như một tập hợp những món đồ phế thái. Sau khi vở vít hết thức ăn trên bàn chúng tôi, bà ta với vàng bể chừng qua bàn bên cạnh, chở mà họ vứt bừa bãi quần áo và những đồ đở do. Ông bảo đồng hành với bà ta đã biến mặt vào nhà vệ sinh.

Cô Dakota cũng đi vào nhà vệ sinh, chỉ còn mình tôi ngồi nhìn hai người đang ăn đó thừa. Họ ăn ngon ngào, làm vung vài thức ăn đây ra bàn, hỗ rác vào bánh một số lượng lớn Parmesan cheese và ớt khô. Lúc ấy, người quản lý tiêm ăn đi đến sùng số việc hai người ngồi ăn trong tiệm. Ông ta đem đến một hộp giấy đến chuẩn và yêu cầu họ ra khỏi tiệm. Sau khi nói

Lúc đó, hai người nghèo đó đã ăn xong, chúng tôi bèn tới khởi tiệm. Đi đạc theo "Boulevard", cô Dakota nói rằng tinh cảnh của hai người đó chỉ là một góc nhỏ của một hình ảnh lớn về chú nghĩa vật chất và sự áp bức nói tầm đã thấm thấu vào xã hội và khuếch xung trong tình tuy của văn hóa nhà tù. Những người nghèo đó, biểu hiện sự mất quan bình trong kinh tế gia đình. Cô nói rằng giả như xã hội có gằng giúp đỡ chăm sóc và hỗ trợ cộng đồng kỹ hon, chất chề hon thì sẽ tránh


Chúng tôi tiếp tục trên đường về khách sạn, đi ngang qua một tiệm nhạy khoa thần tên “Babies” (Em
bé - tên nói lên tất cả) và thấy một đám đàn ông đang đứng lang thang ở phía trước. Cô Dakota nhận định rằng “sự buồn bã của những người đàn ông lành lành và gây bênh thèm cho xã hội. Xả hơi này đã mắc nhiều tham ý thích bóc lột và ô nhục. Tối nghĩ đến cái văn hóa hỗ trợ đàn ông, người bóc lột trở thành nạn nhân của sự bóc lột của chính mình giống như “bánh xe đi theo đầu chân con bò kéo xe” (Kinh Pháp Cú I, kệ 1) (mua đâm tạo nghiệm xấu cho mình).

hồi tôi có nói chuyện với ả hay không và nói rằng ít khi một cô gái ăn sương nói chuyện với một người đàn ông không phải là mới [làm ăn mua dâm]. Tôi nghỉ tôi đã mất một cơ hội hóa đỏ cô ấy. Dù sao, tôi đang có một sự mạng - uống cà phê, đây là điều quan trọng bắt đầu một ngày mà chúng tôi ở chu ân bì và tôn nhiều mồ hôi để denen đây.

Chuyến bay của Hòa thượng Shodo Harada Roshi dự định sẽ hạ cánh tại phi trường Memphis vào lúc 7 giờ 45 sáng và chúng tôi với và mờ on xe để đi một đoạn đường dài 156 dặm đến Tucker, Arkansas. Nơi này đã từng là một nông trại cho nò lẻ, hiện nay là trại tù Tucker-Maximum của Cơ quan Cải tạo tiêu bang Arkansas. Chúng tôi ở chu ân bì chu đạo cho chuyến đi. Tôi đem theo một bộ “thiên du lịch” là một hộp màu đen, bên trong đựng một tượng Phật, một khăn, một tấm bằng gốm thể mồ, khăn trải bàn thò, lư hương được dấy bởi một cái nắp nhựa do tôi tự làm lấy, bước vào nhau bằng một sợi thung, nhang, tràm và những pháp cụ linh tinh khác được dùng trong nghi lễ. Chúng tôi uống cà phê và chuẩn bị đồ đặc sẵn sàng. Cô Dakota không phải Phật tử mà là một người hoạt động cải cách Xã hội, có một cái nhìn rất sâu sắc, còn tôi là một thiện sư Lâm tề người Mỹ gốc Ấn hình lan, có một quá khổ không tốt. Chúng tôi đều cần túi, thành thư không đủ tiền muốn xe khi đến Memphis, cho nên phải láy xe “shuttle” ra phi trường, hy vọng may người bạn Nhật bồn sẽ phụ trách việc mượn xe đi...
Arkansas.

Tôi rất ghét những trăm kiềm soát an ninh nơi phi trường, trong quá khứ tôi đã nhiều lần gặp vấn đề. Đối khi những nhân viên điều khiển những máy x-ray được chỉ thị: một người đàn ông mặc áo “tràng” tôn giáo “nhắm đến” như là một người phải được xem xét can thiệp. Vào những nhà tù với lưu huỳnh, đối khi cũng là một vấn đề - thấy một bình sữa chứa bột tráng như em đi vào nhà tù “an ninh cao độ”, đã gây một án tương “mạnh” trong đầu những nhân viên an ninh.

Harada Roshi là một thiện sư trong Lâm Tế, là người đại diện cho thầy tôi - Hòa Thượng Bốn Sư Eido Shimano ấn thu ốc cùng dòng. Tời biết chắc Hòa thượng Eido Roshi trong tương lai sẽ nghe được việc gõ gõ giữa tôi và Hòa thượng Harado Roshi. Trong nhiều năm, Hòa Thượng Eido Shimano Roshi đã ngần ngại trong việc truyền giới cho tôi. Khi nhan duyên đã đến, càng phải làm lẽ truyền giới, chúng tôi đã nói chuyện với nhau và ngài đã cho tôi biết những cảm nghĩ của ngài về tôi. Mặc dù ngài có nhiều sự lo âu nhưng ẩn dật giử ốp hơi và ở truyền nền giới Ty kheo cho tôi, chúng tổ sự tin tưởng của ngài sau khi ở bên cạnh nhau mười năm. Ngài đã cho tôi một bài học cuối bằng cách viết ba chữ Hán vào phía sau cái dây tho giới của tôi, mà sau này một nhà sư Trung quốc dịch cho tôi nghe là “Nhìn bước chân!”

Phi co của Hòa Thượng Roshi đến sớm máy phút và tôi đợi tại cống để đón ngài. Cô Dakota có một máy chụp ảnh nhỏ sắn sáng chụp máy tấm hình lưu niệm buổi gõ gõ. Một số hành khách đi ngang qua cống và cuối cùng là đến Hòa thượng Harada Roshi. Tất cả sự lo sợ trước kia của tôi đều tan biến khi nhìn thấy ngài. Tôi cảm thấy như được bao trùm bởi một sự âm áp và cung kính, bèn chập tay xá dấy khi ngài đến gần. Tôi cảm thấy kinh ngạc với dáng dấp nhỏ bé của ngài, trong khi đã tôi như ông tướng hình ảnh một người tốt lơn. Chắc chắn là do sự tướng tượng của tôi dựa trên danh tiếng của ngài. Sau khi xá xong, tôi nhìn thẳng,
thấy ngài đang nở nụ cười rất sáu sắc và tôi cảm nhận được một sự ấm áp lạ thường toa ra từ ngài. Ngài bắt tay tôi - kiểu Mỹ - nói “Hello” và nói ngài rất vui mừng khi gặp được tôi. Tôi cảm nhận nhanh liễm, hình như có một nghiệp duyên sâu dày với ngài, đấy là điều mà tôi cảm nhận chỉ có hai lần, một lần với Hòa thượng Chogyam Trungpa và sau này với Hòa thượng Bốn Sư Eido Shimano Roshi. Hai vị này đều là thầy của tôi, cho nên tôi phản vẫn không biết lần gặp gỡ này với ngài Harada Roshi thế nào?

Ngay phía sau ngài là sư cô Daichi Priscilla Kay Storandt “Chisan”, vị nữ thiện sự, đồng vai trong dịch viên và là người mà tôi đã liên lควบ nhiều lần. Sư cõ Chisan mặt may rạng rỡ và tôi cũng cảm nhận ngay sự ấm áp và sung sướng như khi nắm thây Hòa thượng Roshi. Sau những thủ tục chào hỏi, tôi cũng rất hân hạnh khi giới thiệu cô Dakota với Hòa thượng Roshi và sư cô Chisan, là những thiện sự Lâm tề đầu tiên, ngoài tôi ra, mà cô ta được gặp mặt. Chứng tôi đều mím cười và cảm thấy vui mừng được đi hành hương cùng với nhau và sữa soạn đi đến – nhà tù từ từ Arkansas.

Chứng tôi bị chăm trẻ ở phi trường một khoảng thời gian ngắn với hành lý của Hòa thượng Roshi bị lạc ở Los Angeles khi mà hỡi đối với cô. Hòa thượng Roshi và sư cô Chisan, sau một buổi lễ ở Seattle, đã đáp phi cơ bay qua Memphis.

Sau khoảng một tiếng, chứng tôi cũng ổn được
một chiếc mini-van, chặt hết hành lý lên xe và bắt đầu cuộc hành trình ra khỏi Memphis. Tối có đèn theo một dũng cư rã ra đa đề sử dụng khi lái xe, nhưng cháu điện trên xe muốn lại bị hỏng, thành thừ tôi biết mình phải lái căn thần trên đường I-40 xuyên qua Arkansas. Chúng tôi đang có một thời khóa rá liệt bàn rôn và phải lái xe ba tiếng ngủi đồng hồ. Nhiều năm qua, tôi đã lái trên hệ thống xa lộ liên bang, khoảng hơn một triệu dặm (Anh), tôi biết chắc nếu lái với vận tốc khoảng 90 đến 100 dặm một giờ, tôi có thể giảm thời gian lái xe còn dưới hai tiếng ngủi, trừ phi dùng bị bị cảnh sát chặn lại (vi lái quá tốc độ).


Một trong những người chúng tôi thăm ở trại tù tử
hôm nay là Damien Echols, bị kết án là đầu đắng của hai thiếu niên trong vụ án mạng này. Damien đã bị kết án từ hình trong phiên tòa ở hồ tri tại trong Paradise Lost. Tài liệu về vụ án này đã đề đến nhiều nghi vấn về sự phạm tội của “phạm nhân” và sự cống bình của vụ án. Kết quả, đoạn phim đã gây ấn tượng, nhiều nhóm ủng hộ đã đặt nghi vấn về vụ án và ba thiếu niên bị kết án. Tối tiếp tục chăm chú vào việc lái xe, bởi vì càng đến nơi sở, càng có nhiều thị giác với Damien và Jack Jones, một người đề từ khác của tôi cũng đang bị mang án từ hình.


Đoạn đường rút ngắn rất nhanh chóng vì tôi đang lái với tốc độ 100 dặm một giờ và chúng tôi cảm thấy thoải mái trong chiếc mini-van mới, hoàn toàn khác hẳn với sự di chuyển mới khi của tôi, một chiếc Volvo 15 tuổi, không có số 4 và không có máy lạnh. Chúng tôi ra khỏi xa lộ liên bang và lấy đường 15 đi về hướng nam đến Tucker. Đọc đường chúng tôi thấy những cảnh đồng trống bông vải và đầu nành trải dài khắp chân trời. Đây là mùa gặt bông vải trên những

Đến Trại Tù Tucker Maximum

Chúng tôi lái xe vào trong bãi đậu xe của trung tâm Tucker Max và lấy ra tất cả giấy tờ cần thiết để đem vào. Cô Dakota chụp một vài tấm hình bằng một trong hai máy chụp hình mà chúng tôi mang theo trong trường hợp họ cho phép mang máy hình vào trong. Tôi biết rõ là chúng tôi có thể vi phạm một vài quy lệ của trung tâm nhưng không ai để ý. Chúng tôi đã biết từ trước không được dẫn theo một nhiếp ảnh gia nhà nghề, nhưng không biết rõ chúng tôi có được phép tự mang máy ảnh vào hay không?

Chúng tôi được Tuyên úy Norman McFall của trung tâm tiếp đón tại nhà tiếp tân. Tuyên úy McFall mời đưa nhâm chúc tại đây. Sự cô Chisan và tôi đến gửi nhiều email liên lạc với Tuyên úy và tôi cũng đã
gửi và bức thư trình bày chi tiết về buổi lễ mà chúng tôi sẽ hướng dẫn. Tôi dũng gửi cho ông ta một danh sách các pháp cụ mang theo và tất cả những giấy tờ “cá nhân” để cho họ có thể kiểm tra. Tất cả dụng cụ đều được khám xét và đối kiểm với bằng danh sách mà tôi đã gửi máy tháng trước. Tất cả đều thông qua và chúng tôi hân hoan khi biết là chúng tôi được phép mang máy ảnh vào trong.

Mỗi người chúng tôi phải đi ngang qua một máy “phát giác kim loại”, để tất cả đồ vật cá nhân trong người ra ngoài. Tucker Max mới vừa ban hành luật cảm thác lâ trong trại, chúng tôi bị đờ hồi là có đem thủ tục hay không? Sự tra xét chi tiết và bị rõ quanh người, đây là điều mà tôi chưa hề gặp trước khi vào nhà tù khác. Sau khi hoàn tất thủ tục sơ khai, chúng tôi được hỗ trợ bởi Tuyên ủy và một nhân viên an ninh vào trong khu tiếp tân và văn phòng điều ể hành của nhà tù. Tôi đã có yêu cầu ban quản trị được phép đi thăm các xã liem của tử tôi, một nơi giám cầm đặc biệt, nhưng không biết họ có cho phép hay không? Tôi rất hoan hỷ khi được biết rằng điều này được cho phép và sau khi giao cái dây “pháp khí nhà Thi ền” cho văn phòng tạm giữ, chúng tôi được dẫn qua tấm an ninh nội bộ, bao gồm hai cửa an ninh điện động, rào kèm gai và đi đoc hành lang chính của trung tâm.

Tucker Max là một nhà tù tương đối tối tân và may mắn là có máy lạnh trong các xã liem và các khu sinh


Khi chúng tôi đi bộ đọc theo hành lang chính rộng khoảng 10 mét đến nhà tù “Five Pod”, chúng tôi bị tù nhân và cả nhân viên an ninh, nhìn một cách soi
mối. Chúng tôi có về quái lạ, ba người mặc áo nhà tù, còn cô Dakota thì mặt một chiếc sơ mi ngắn tay màu hoa sang tươi, tóc vàng phù xướng, dài dỡ ngang hông. Cô Dakota chuyên tâm vào việc chào hỏi các tù nhân hai bên, còn tôi thì quan tâm đến hai vị khách và đối đáp với các nhân viên nhà tù. Ban an ninh cảnh báo chúng tôi về việc các tù nhân có thể sẽ có thái độ vô lễ, nhưng đó chỉ là cảnh báo, gần như tất cả tù nhân đều chào hỏi chúng tôi một cách lịch trọng.


Chúng tôi đến khu tù từ và được đưa vào qua một cửa an ninh để vào tận chồng cung khu. Chúng tôi đang ở trong “đồng nghiêm nhất”, ba tầng nhà lim sát thiết kế để giảm những người tù từ bị cò lập với thế
giới bên ngoài và với những người tù bên cạnh. Tôi quay sang Hòa thượng Roshi nói rằng tất cả những tù nhân ở đây đều là tù tội. Tôi chỉ cho ngài thấy xã lim của cụ tù tù Jusan Frankie Parker ở đó và anh thực tập thiền trong đó tam năm trước khi bị tù hình.


Jack và Damien mỗi người đều đem theo quấn kinh nhất từng cho buổi lễ, và hai người đều mang theo những hộp nhỏ làm bằng tay. Tôi rất hân hoan giới thiệu hai người với Hòa Thường Harada Roshi, sư cô Chisan và cô Dakota. Jack và Damien cúi đầu sát xuống chào chúng tôi và tôi về rất cầm dòng. Qua biết bao nhiêu ngày tháng, cả hai đã chờ đợi cho đến ngày hôm nay.


Trước khi rời khỏi nhà nguyên nhỏ, tôi hỏi Tuyên ủy McFall có thể nào cho phép Hòa thượng ông Harada Roshi vào thăm xã lim của Jack để xem anh ta sinh hoạt thế nào và có một khái niệm về kích thước và bộ trí của một xã lim tù tội. Tuyên ủy hỏi một nhân viên an ninh cao cấp và chúng tôi được phép vào xem xã lim của Jack, ở dưới tầng dưới, gần nhà nguyên.

Dãy Tử Tù

Chúng tôi đi ngang qua hành lang và cửa xã lim của Jack được mở lên tự động từ phòng điều khiển chính. Đó là một gian phòng kiên cố ngăn với khu tù tự bằng kiếm, ban không thấm và đây là chỗ điều khiển tất cả lời ra vào, cửa và cống trong tù tự. Lời

Buổi Lễ Thọ Giới

Đãy đúng cụ màu đen của tôi được đặt tại phòng tiếp tân và chúng tôi đi vào từ cửa rào kẽm gai. Có một dây cỏ sợi đặc biệt theo hai bên phòng tiếp tân và đã có nhiều người, lúc này chúng tôi không thấy, ngồi nhìn chúng tôi bước vào.

Tôi chọn một góc phòng tiếp tân ngay chỗ mạ cụ từ tư Jusan đã thọ giới cách đây bốn năm rồi về trước và bắt đầu sắp đặt bàn thờ cho buổi lễ. Tôi đã để theo tất cả những gì có thể dừng đến và chúng tôi đã sắp đặt một bàn thờ để trái bằng to nguyên chất. Tôi đã mua tràn hương loại cực tốt dễ dụng trong buổi lễ.

Bàn thờ gồm có một tượng Phật điêu khắc bằng gỗ (do Hozo Jack Van Allen tặng cho hội Thiền Dân Thân), một lư hương bằng sứ, một bát nước cũng bằng sứ, một cây nến tráng, một đàn khăn và hai tăm thư pháp do Hòa thượng ông Harada Roshi về tặng Jack và Damien. Sư cô Harada cũng đem hai bây thọ giới đẹp từ Nhật sang, trên đó có viết pháp danh của hai người.

Tôi đã làm khoen cho pháp y từ những mảnh gỗ của cây phong, trong rừng chung quanh Thiền đường Dai Bosatsu của tôi tại Linvingston Manor, New York.

Tôi tựng bài Khuyến tán thọ giới do Hòa thượng ông Eido Roshi viết, dựa trên Kinh Pháp Cú XIV.4. Nhờ một quyen kinh Pháp Cú cỏ nhờ liêng vào xà lim một cách khinh bí mà cuộc đời của cụ từ tư Jusan Frankie Parker đã thay đổi một cách sâu xa trở thành Phật tử


Trong buội lễ, tôi phải trợ giúp mỗi người cảm kinh với hai tay bị còng với nhau. Chúng tôi không thể hành lễ trên sàn bởi vì tôi không thể đem bô đoạn và chiều vào. Cự tử từ Jusan Frankie Parker ít nhất hai tay cũng được cho phép tự do mặc dù hai chân luôn luôn bị cùm, khi tôi đến thăm anh. Sau buội lễ, cô Dakota thuật lại với tôi là khi chúng tôi đánh bàn, phát ra tiếng động lớn, làm cho may nhân viên an ninh trong phòng thiếu điều chét dùng!

Trên Đường Về


Kết Luận

Chuyến hành hương trại tù từ tù của Họ Thường Roshi và chúng tôi là một sự mới gọi tắt cả chúng ta hãy “tình thức!” để nhìn một cách sâu sắc và thấy sự việc rõ ràng. Chúng ta nên hành đạo ông với một tâm thức giác ngộ, đoàn kết với tất cả chúng sanh dù là phạm nhân Để cùng nhau tạo dựng một cộng đồng không hình phạt mà chỉ có hồi phục xây dựng. Xã hội nên thay thế án tử hình bằng án chung thân không ảnh hưởng hay ăn xá, như vậy tạo cơ hội cho phạm nhân lấy
công khổ sai suốt đời cho cuộc lộ, còn lớn là gì ét lấy sinh mạng vô ích. Trong lịch sử nhân loại đã ghi lại luôn luôn có sự thay thế cho tất cả hình thức áp bức hung bạo.

Kinh nghiệm là một bài học cho chúng ta học hỏi, nhất là kinh nghiệm của nhiều sự sai lầm.

Xin ủng hộ cho việc xóa bỏ án tù hình!

Tử tù Dainin Jack Jones (cực trái), Hòa thượng Shodo Harada Roshi (đứng thứ hai từ trái), tử tù Koson Damien Echols (thứ ba từ trái) and Thường tòa Kobutsu Malone Osho (cực phải) tại Trại tù Tucker-Max prison, Tucker Arkansas.

(Nguời chụp ảnh: Sư cô Daichi Storandt – ngày 19, tháng 9 năm 2000)
Sư Cô Thích Nữ Giội Hương (Phạm Thị Ngọc Dung) sinh năm 1963 tại Bình Tuy và xuất gia năm 15 tuổi. Sư cô đã tu học tại Ấn Độ 10 năm và năm 2003, tốt nghiệp Tiến sĩ Phật học tại Trường Đại Học Delhi, Ấn Độ.

Sư cô thích làm thơ, viết văn và trò chuyện về pháp. Sư cô cũng là tác giả của sách:


- *Xaù Lốïi cuûa Ñöóc Phaät*, Tham Weng Yew, Thích Nöø Giội Hüøng chuyeån ngöø, Delhi-7: Tuù saùch Baûø Anh Laïc, 2005 và tái bàøn lán hai
tại Delhi 2006; Tái bản lần ba, Nhà Xuất Bản Tổng Hợp Tp HCM, 2008.


